



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẢNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11)



1-0032877

(51)⁷ **B67D 1/00**; A23L 2/04; A23N 1/00; (13) **B**
A47J 19/00; B65D 25/40; B65D 25/48;
B65D 85/72; A23L 19/00; B26D 3/26

(21) 1-2014-00754

(22) 09/08/2011

(86) PCT/US2011/047147 09/08/2011

(87) WO/2013/022439 14/02/2013

(45) 25/08/2022 413

(43) 25/11/2014 320A

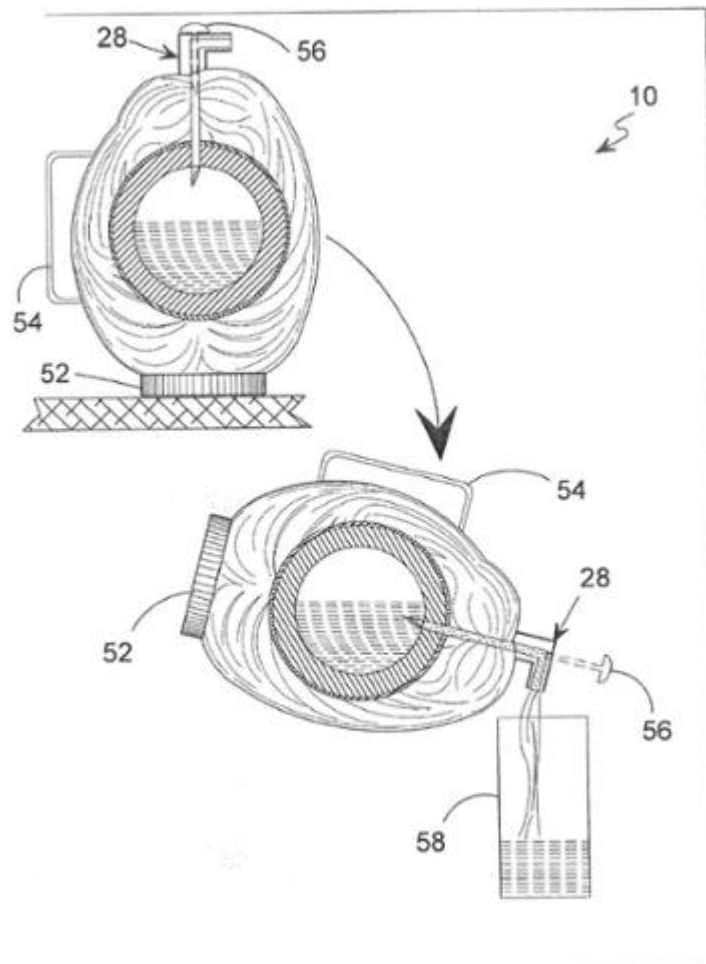
(76) DEPOO, Paul (US)

2932 Staples Avenue, Key West, FL 33040, United States of America

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) VỎI RÓT BỊT KÍN LẠI ĐƯỢC VÀ SẢN PHẨM QUẢ DỪA SẴN SÀNG SỬ DỤNG

(57) Sáng chế đề cập đến đầu nối có thể bịt kín lại dùng cho quả dừa để giúp cho những người sử dụng dễ dàng tiếp cận với nước dừa vô trùng trong quả dừa bao gồm đế van được bố trí trong lỗ hở của quả dừa và ống lồng trụ trượt được bố trí trong đế van. Ống lồng trụ trượt có màng bố trí ở gốc để bịt kín lỗ hở của quả dừa. Nút chặn - trụ trượt được buộc dây vào ống lồng trụ trượt để vận chuyển và lưu trữ và được sử dụng bởi người sử dụng để đâm thủng màng của ống lồng trụ trượt để tiếp cận được với nước dừa. Ống lồng trụ trượt còn được sử dụng để bịt kín lại lỗ hở của quả dừa nhằm bảo quản nước dừa còn lại để tiêu dùng sau này. Theo một phương án khác, sáng chế đề cập đến đầu nối bao gồm ống dẫn có mũi nhọn ở một đầu và vôi ở đầu còn lại với lỗ xuyên ở giữa. Quả dừa có đầu nối đã cắm vào một phần được đề xuất cho người sử dụng nhờ đó người sử dụng tiếp cận được với nước dừa vô trùng bằng cách đẩy đầu nối đã cắm vào một phần đến vị trí lắp đặt của nó với vòng đệm được bố trí dưới dạng bộ phận chặn cấm cho đầu nối. Phần thông khí ở dạng tùy chọn thêm được bố trí để hỗ trợ chất lỏng chảy ra từ đầu nối.



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập chung đến các đầu nối và, cụ thể hơn, là đến đầu nối dùng cho quả dừa để giúp cho những người sử dụng dễ dàng tiếp cận với nước dừa vô trùng trong quả dừa. Đầu nối bao gồm ống dẫn có mũi nhọn ở một đầu và vòi ở đầu còn lại với lỗ xuyên ở giữa. Vòng giữ cũng được bố trí làm bộ phận chặn cho đầu nối. Nắp che đầu nối được đặt trên đầu nối và được phủ thành phần bảo vệ.

Quả dừa có đầu nối được bố trí cho người sử dụng nhờ đó người sử dụng tiếp cận được với nước dừa vô trùng bằng cách đẩy đầu nối đã cắm vào một phần đến vị trí lắp đặt của nó.

Trước tiên đầu nối được cắm vào xuyên qua vỏ khô và vào trong thịt dừa có độ dài của ống dẫn chưa được cắm kéo dài ra từ bên ngoài. Đầu nối vẫn nằm trong thịt dừa cho đến thời điểm sử dụng nên duy trì điều kiện vô trùng của nước dừa cho đến khi tiêu thụ theo cách có lựa chọn bởi người sử dụng.

Sáng chế còn đề cập đến phần thông khí ở dạng tùy chọn thêm và ống hút theo cách tùy ý có bố trí bộ lọc để ngăn không cho cùi dừa bị kéo vào trong ống hút.

Sáng chế còn đề cập đến các thành phần khác là để đỡ quả dừa và tay cầm có thể gắn vào quả dừa và đầu nối có trụ trượt di chuyển được từ vị trí chặn chất lỏng trong đầu nối đến vị trí không chặn sao cho nước dừa có thể được rót vào cốc.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Không có thông tin về tình trạng kỹ thuật của sáng chế.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Mục đích của sáng chế là đề xuất đầu nối để tiếp cận với nước dừa trong quả dừa.

Một mục đích khác của sáng chế là tạo ra khả năng tiếp cận với nước dừa trong quả dừa bằng cách cắm sẵn đầu nối xuyên qua vỏ khô và vào trong thịt dừa mà không đâm thủng khoang chứa nước dừa.

Một mục đích khác nữa của sáng chế là đề xuất đầu nối có nắp che được đặt trên đầu nối đã cắm vào một phần để ngăn không cho vô ý làm lệch đầu nối trong quá trình vận chuyển và cầm nắm.

Còn một mục đích khác nữa của sáng chế là đề xuất đầu nối có thành phần bảo vệ có tác dụng làm nút đóng chặt.

Một mục đích khác của sáng chế là tạo ra khả năng cho những người sử dụng dễ dàng tiếp cận với nước dừa trong quả dừa mà không gây ảnh hưởng đến các thành phần vô trùng của nó.

Một mục đích khác của sáng chế là đề xuất đầu nối giúp cho người sử dụng tiếp cận với nước dừa trong quả dừa bằng cách ép đầu nối xuyên qua phần thịt dừa còn lại và vào trong khoang chứa nước dừa.

Mục đích khác nữa của sáng chế là đề xuất phần thông khí ở dạng tùy chọn thêm có lỗ hở bịt kín lại được.

Còn mục đích khác nữa của sáng chế là đề xuất ống hút có thể được bố trí bộ lọc ở một đầu để ngăn không cho cùi dừa bị kéo vào.

Một mục đích khác của sáng chế là đề xuất đế đỡ quả dừa.

Một mục đích khác nữa của sáng chế là đề xuất tay cầm có thể gắn vào quả dừa.

Còn một mục đích khác nữa của sáng chế là đề xuất đầu nối có trụ trượt di chuyển được từ vị trí chặn đến vị trí không chặn sao cho nước dừa có thể được rót vào cốc.

Các mục đích nêu trên và các mục đích liên quan đạt được bởi sáng chế, mà đề xuất vòi rót bịt kín lại được để theo cách có lựa chọn tiếp cận được nước dừa trong quả dừa có đầu nối dùng cho quả dừa mà cho phép những người sử dụng dễ dàng tiếp cận với nước dừa vô trùng trong quả dừa. Đầu nối bao gồm ống dẫn có mũi cắt ở một đầu và phần vành ở đầu còn lại có lỗ xuyên ở giữa. Vòng giữ được bố trí làm bộ phận chặn cho đầu nối. Nắp che đầu nối được đặt trên đầu nối và được phủ thành phần bảo vệ. Quả dừa có đầu nối được bố trí cho người sử dụng nhờ đó người sử dụng dễ dàng tiếp cận được với nước dừa vô trùng bằng cách đẩy đầu nối đã cắm vào một phần đến vị trí lắp đặt của nó.

Cụ thể hơn, tốt nhất là đầu nối theo sáng chế bao gồm đế van được bố trí trong lỗ hở của quả dừa và ống lồng trụ trượt được bố trí trong đế van. Ống lồng trụ trượt có màng bố trí ở góc để bịt kín lỗ hở của quả dừa. Nút chặn - trụ trượt được buộc dây vào

ống lồng trụ trượt để vận chuyển và lưu trữ và được sử dụng bởi người sử dụng để đâm thủng màng của ống lồng trụ trượt để tiếp cận được với nước dừa. Ống lồng trụ trượt còn được sử dụng để bịt kín lại lỗ hở của quả dừa nhằm bảo quản nước dừa còn lại để tiêu dùng sau này.

Theo một phương án ưu tiên, sáng chế đề xuất đầu nối bao gồm ống dẫn có mũi nhọn ở một đầu và vòi ở đầu còn lại với lỗ xuyên ở giữa. Quả dừa có đầu nối đã cắm vào một phần được đề xuất cho người sử dụng nhờ đó người sử dụng tiếp cận được với nước dừa vô trùng bằng cách đẩy đầu nối đã cắm vào một phần đến vị trí lắp đặt của nó nhờ vòng đệm được bố trí làm bộ phận chặn cắm cho đầu nối. Phần thông khí ở dạng tùy chọn thêm được bố trí để hỗ trợ chất lỏng chảy ra từ đầu nối.

Các mục đích và dấu hiệu khác của sáng chế sẽ trở nên rõ ràng khi được xem xét cùng với các hình vẽ kèm theo mà minh họa các phương án ưu tiên nhất định của sáng chế. Tuy nhiên, lưu ý rằng các hình vẽ kèm theo chỉ nhằm để minh họa các phương án nhất định của sáng chế và không nhằm xác định giới hạn và phạm vi của sáng chế.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

Trên hình vẽ, trong đó các số chỉ dẫn và ký hiệu tương tự biểu thị các dấu hiệu tương tự trên một số hình:

Fig.1 là hình vẽ mặt cắt của quả dừa không còn vỏ dừa khô bố trí phương tiện tiếp cận nước dừa khi cần;

Fig.2 là hình vẽ ví dụ về sáng chế khi sử dụng;

Fig.3 là hình vẽ mặt cắt dọc thể hiện đầu nối quả dừa được cắm một phần vào trong quả dừa;

Fig.4 là hình vẽ mặt cắt dọc thể hiện đầu nối quả dừa được cắm một phần vào trong quả dừa;

Fig.5 là hình vẽ mặt cắt dọc thể hiện đầu nối quả dừa được cắm một phần vào trong quả dừa đã tháo nắp che đầu nối;

Fig.6 là hình vẽ mặt cắt dọc thể hiện đầu nối quả dừa được cắm vào trong khoang chứa nước dừa.

Fig.7 là hình vẽ mặt cắt dọc thể hiện đầu nối quả dừa được cắm một phần vào quả dừa;

Fig.8 là hình vẽ mặt cắt dọc thể hiện đầu nối quả dừa được cắm một phần vào trong quả dừa;

Fig.9 là hình vẽ mặt cắt dọc thể hiện đầu nối quả dừa được cắm một phần vào quả dừa;

Fig.10 là hình vẽ mặt cắt dọc thể hiện đầu nối quả dừa được cắm hoàn toàn vào khoang rỗng trong quả dừa;

Fig.11 là hình vẽ ví dụ về sáng chế khi sử dụng;

Fig.12 là hình vẽ ví dụ về sáng chế khi sử dụng;

Fig.13 là hình vẽ mặt cắt dọc thể hiện đầu nối quả dừa được cắm một phần vào trong quả dừa;

Fig.14 là hình vẽ mặt cắt dọc thể hiện đầu nối quả dừa được cắm một phần vào trong quả dừa;

Fig.15 là hình vẽ mặt cắt dọc thể hiện đầu nối quả dừa được cắm một phần vào trong quả dừa đã tháo nắp che;

Fig.16 là hình vẽ mặt cắt dọc thể hiện đầu nối quả dừa được cắm vào trong khoang chứa nước dừa;

Fig.17 là hình vẽ mặt cắt dọc thể hiện đầu nối quả dừa được cắm một phần vào quả dừa;

Fig.18 là hình vẽ mặt cắt dọc thể hiện đầu nối quả dừa được cắm một phần vào quả dừa;

Fig.19 là hình vẽ mặt cắt dọc thể hiện đầu nối quả dừa được cắm một phần vào quả dừa;

Fig.20 là hình vẽ mặt cắt dọc thể hiện đầu nối quả dừa được cắm hoàn toàn vào khoang rỗng trong quả dừa;

Fig.21 là hình vẽ mặt cắt dọc thể hiện đầu nối quả dừa được cắm vào trong khoang chứa nước dừa;

Fig.22 là hình vẽ mặt cắt dọc thể hiện đầu nổi quả dừa được cắm vào trong khoang chứa nước dừa;

Fig.23 là hình vẽ mặt cắt dọc thể hiện quả dừa có ống hút với các khe hở và một đầu kín;

Fig.24 là hình vẽ ví dụ về đế đỡ và tay cầm dùng cho quả dừa;

Fig.25 là hình vẽ phối cảnh ví dụ thể hiện một phương án ưu tiên khác của sáng chế;

Fig.26 hình vẽ phối cảnh ví dụ của nút chặn - trụ trượt giúp tiếp cận với nước dừa;

Fig.27 là hình chiếu ví dụ thể hiện vòi rót bị tắt kín lại được khi sử dụng;

Fig.28 hình vẽ phối cảnh ví dụ của quả dừa được tắt kín lại để tiêu dùng sau này;

Fig.29 là hình vẽ các chi tiết rời theo một phương án ưu tiên khác của sáng chế; và,

Fig.30 là hình vẽ các chi tiết rời theo một phương án ưu tiên khác của sáng chế.

Mô tả chi tiết sáng chế

Dưới đây sáng chế sẽ được mô tả chi tiết trên cùng với các hình vẽ kèm theo, Fig.1 là hình vẽ mặt cắt của quả dừa không còn vỏ dừa khô bố trí phương tiện tiếp cận nước dừa khi cần. Sáng chế 10 bố trí đầu nổi 28 được cắm một phần vào trong thịt dừa 22 và sau đó được vận chuyển đến những người sử dụng là người sau đó cắm đầu nổi 28 xuyên qua toàn bộ thịt dừa 22 vào khoang rỗng trong quả dừa 24 để tiếp cận được với nước dừa vô trùng 26. Như được minh họa, sáng chế đề xuất đầu nổi 28 có thể được sử dụng với những quả dừa 14 có vỏ khô 16 hoặc đã loại bỏ vỏ khô còn lại sọ dừa có hộp sọ dừa 20.

Fig.2 minh họa sáng chế 10, mà bố trí đầu nổi 28 được cắm một phần vào sọ dừa 18 sao cho người sử dụng 12 có thể tiếp cận được với nước dừa 26 bằng cách cắm đầu nổi 28 xuyên hoàn toàn qua thịt dừa.

Fig.3 là hình vẽ mặt cắt thể hiện đầu nổi quả dừa được cắm một phần vào trong quả dừa thể hiện sáng chế 10 dưới dạng có phương tiện cho người sử dụng để dễ dàng

lấy nước dừa 26 ra khỏi khoang rỗng trong quả dừa 24 bằng cách cắm đầu nổi 28 bao gồm vòi rót 30, ống dẫn 32 có mũi nhọn 34 xuyên một phần qua vòng đệm 36 và sọ dừa 18 có hộp sọ dừa 20 và vào trong thịt dừa 22 và sau đó che đầu nổi 28 bằng nắp che đầu nổi 38 có phần vành 40 gài bằng ma sát với vòng đệm 36 và thành phần bảo vệ ở bộ phận bịt kín nắp che 42. Sáng chế còn đề xuất van thông khí 44 được bố trí có nút 46 buộc dây để dẫn không khí vào trong khoang rỗng trong quả dừa 24 khi xả nước dừa 26.

Fig.4 là hình vẽ mặt cắt thể hiện đầu nổi quả dừa được cắm một phần vào trong quả dừa. Bộ phận bịt kín nắp che 42 được minh họa dưới dạng được tháo ra khỏi vị trí lắp đặt của nó. Bộ phận bịt kín nắp che 42 có tác dụng phủ kín bằng nút cho người sử dụng và ngăn không cho nắp che đầu nổi 38 bị bắn trước khi người sử dụng tiếp cận. Sáng chế 10 bố trí phương tiện cho người sử dụng để dễ dàng lấy nước dừa 26 ra khỏi khoang rỗng trong quả dừa 24 bằng cách cắm đầu nổi 28 bao gồm vòi rót 30, ống dẫn 32 có mũi nhọn 34 xuyên một phần qua vòng đệm 36 và sọ dừa 18 có hộp sọ dừa 20 và vào trong thịt dừa 22 và sau đó che đầu nổi 28 bằng nắp che vòi 38 có phần vành 40 gài bằng ma sát với vòng đệm 36 và thành phần bảo vệ 42. Sáng chế còn đề xuất van thông khí 44 được bố trí có nút 46 buộc dây để dẫn không khí vào trong khoang rỗng trong quả dừa 24 khi xả nước dừa 26.

Fig.5 là hình vẽ mặt cắt thể hiện đầu nổi quả dừa được cắm một phần vào trong quả dừa đã tháo nắp che đầu nổi. Với bộ phận bịt kín nắp che được tháo ra nắp che đầu nổi 38 có phần vành 40 gài bằng ma sát với vòng đệm 36 được tháo ra để tiếp cận được với đầu nổi 28, bao gồm vòi rót 30, ống dẫn 32 có mũi nhọn 34 ở cuối được định vị trong thịt dừa 22 của sọ dừa 18 có hộp sọ dừa 20 sau đó người sử dụng có thể dễ dàng đẩy đầu nổi 28 xuyên qua phần còn lại của thịt dừa 22 vào trong khoang chứa nước dừa 24 nhờ vậy tiếp cận được với nước dừa vô trùng 26. Sáng chế còn đề xuất van thông khí 44 được bố trí có nút 46 buộc dây để dẫn không khí vào trong khoang rỗng trong quả dừa 24 khi xả nước dừa 26.

Fig.6 là hình vẽ mặt cắt thể hiện đầu nổi quả dừa được cắm vào trong khoang chứa nước dừa. Đầu nổi 28 được minh họa bao gồm vòi rót 30 và ống dẫn 32 có mũi nhọn 34 ở cuối được cắm xuyên hoàn toàn qua thịt dừa 22 vào trong khoang rỗng trong quả dừa 24 của sọ dừa 18 có hộp sọ dừa 20 nhờ đó tiếp cận được với nước dừa

26. Vòng đệm 36 có tác dụng gắn nắp che đầu nổi và làm bộ phận chặn để hoàn tất việc cắm đầu nổi 28 vào trong khoang rỗng trong quả dừa 24.

Fig.7 là hình vẽ mặt cắt thể hiện đầu nổi quả dừa được cắm một phần vào quả dừa. Bộ phận bịt kín nắp che 42 được minh họa dưới dạng được tháo ra khỏi vị trí lắp đặt của nó. Bộ phận bịt kín nắp che 42 có tác dụng phủ kín bằng nút cho người sử dụng và ngăn không cho nắp che đầu nổi 38 bị bắn trước khi người sử dụng tiếp cận. Sáng chế 10 cung cấp phương tiện cho người sử dụng dễ dàng lấy nước dừa nhờ cắm một phần đầu nổi 28 bao gồm vòi rót 30, ống dẫn 32 có mũi nhọn 34 xuyên qua vòng đệm 36 và sọ dừa 18 có hộp sọ dừa 20 và vào trong thịt dừa 22 và sau đó che đầu nổi 28 bằng nắp che vòi 38 có phần vành 40 gài bằng ma sát với vòng đệm 36 và thành phần bảo vệ 42.

Fig.8 là hình vẽ mặt cắt thể hiện đầu nổi quả dừa được cắm một phần vào trong quả dừa. Bộ phận bịt kín nắp che được thể hiện dưới dạng được tháo ra khỏi nắp che đầu nổi 38 có phần vành 40 gài bằng ma sát với vòng đệm 36 ngăn không cho vô ý làm lệch đầu nổi 28 trong quá trình vận chuyển và cầm nắm. Đầu nổi 28 bao gồm vòi rót 30 và ống dẫn 32 có mũi nhọn 34 ở cuối. Đầu nổi 28 được cắm xuyên qua vòng đệm 36 vào sọ dừa 18 có hộp sọ dừa 20 cho đến khi mũi nhọn 34 được găm vào trong thịt dừa 22 mà không làm ảnh hưởng đến khoang rỗng trong quả dừa có nước dừa trong đó.

Fig.9 là hình vẽ mặt cắt thể hiện đầu nổi quả dừa được cắm một phần vào quả dừa. Minh họa bộ phận bịt kín nắp che và nắp che đầu nổi 38 có phần vành 40 được tháo ra khỏi vị trí gài ma sát với vòng đệm 36 nhờ đó tiếp cận được với đầu nổi 28, bao gồm vòi rót 30, ống dẫn 32 có mũi nhọn 34 ở cuối được định vị trong thịt dừa 22 của sọ dừa 18 có hộp sọ dừa 20 sau đó người sử dụng có thể dễ dàng đẩy đầu nổi 28 xuyên qua phần còn lại của thịt dừa 22 vào trong khoang chứa nước dừa để tiếp cận nước dừa vô trùng.

Fig.10 là hình vẽ mặt cắt thể hiện đầu nổi quả dừa được cắm hoàn toàn vào khoang rỗng trong quả dừa. Đầu nổi 28 được minh họa bao gồm vòi rót 30 và ống dẫn 32 có mũi nhọn 34 ở cuối được cắm xuyên hoàn toàn qua thịt dừa 22 vào trong khoang rỗng trong quả dừa của sọ dừa 18 có hộp sọ dừa 20 nhờ đó tiếp cận được với

nước dừa. Vòng đệm 36 có tác dụng gắn nắp che đầu nổi và làm bộ phận chặn để người sử dụng hoàn thành việc cắm đầu nổi 28 vào trong khoang rỗng trong quả dừa.

Fig.11 là hình vẽ ví dụ về sáng chế khi sử dụng, trong đó sáng chế được thể hiện dưới dạng bao gồm đầu nổi 28 được cắm một phần vào quả dừa 14 có vỏ dừa khô 16 sao cho người sử dụng 12 có thể tiếp cận được với nước dừa 26 bằng cách cắm đầu nổi 28 xuyên hoàn toàn qua thịt dừa 22 vào khoang rỗng trong quả dừa 24. Quả dừa 14 có vỏ dừa khô 16 bao quanh sọ dừa 18 có hộp sọ dừa 20. Sáng chế tạo ra có vỏ khô 16 hoặc không có vỏ khô 16 như đã được minh họa. Vòng đệm 32 được đặt trên vỏ dừa khô 16 và đầu nổi 28 được cắm vào xuyên qua vỏ khô 16 và sọ dừa 18 có hộp sọ dừa 20 vào trong thịt dừa 22 sao cho người sử dụng 12 có thể dễ dàng hoàn tất việc cắm đầu nổi vào khoang rỗng trong quả dừa 24 để tiếp cận nước dừa 26.

Fig.12 là hình vẽ ví dụ thể hiện sáng chế 10 dưới dạng bao gồm phương tiện để người sử dụng dễ dàng lấy nước dừa 26 trong quả dừa 14 từ khoang rỗng trong quả dừa 24 bằng cách cắm đầu nổi 28 bao gồm vòi rót 30, ống dẫn 32 có mũi nhọn 34 xuyên một phần qua vòng đệm 36, vỏ dừa khô 16, sọ dừa 18 có hộp sọ dừa 20 và vào trong thịt dừa 22 và sau đó che đầu nổi 28 bằng nắp che đầu nổi 38 có phần vành 40 gài bằng ma sát với vòng đệm 36 và bộ phận bịt kín nắp che. Sáng chế còn đề xuất van thông khí 44 được bố trí có nút 46 buộc dây để dẫn không khí vào trong khoang rỗng trong quả dừa 24 khi xả nước dừa 26.

Fig.13 là hình vẽ mặt cắt thể hiện đầu nổi quả dừa được cắm một phần vào trong quả dừa. Sáng chế 10 cung cấp phương tiện cho người sử dụng để dễ dàng lấy nước dừa 26 ra từ quả dừa 14 có vỏ khô 16 bằng cách cắm đầu nổi 28 bao gồm vòi rót 30, ống dẫn 32 có mũi nhọn 34 xuyên một phần qua vòng đệm 36, vỏ dừa khô 16 và sọ dừa 18 có hộp sọ dừa 20 và vào trong thịt dừa 22 và sau đó che đầu nổi 28 bằng nắp che đầu nổi 38 có phần vành 40 gài bằng ma sát với vòng đệm 36 và thành phần bảo vệ ở bộ phận bịt kín nắp che 42. Sáng chế còn đề xuất van thông khí 44 được bố trí có nút 46 buộc dây để dẫn không khí vào trong khoang rỗng trong quả dừa 24 khi xả nước dừa 26.

Fig.14 là hình vẽ mặt cắt thể hiện đầu nổi quả dừa được cắm một phần vào trong quả dừa. Bộ phận bịt kín nắp che 42 được minh họa dưới dạng được tháo ra khỏi vị trí lắp đặt của nó. Bộ phận bịt kín nắp che 42 có tác dụng phủ kín bằng nút cho

người sử dụng và ngăn không cho nắp che đầu nối 38 bị bắn trước khi người sử dụng tiếp cận. Sáng chế 10 bố trí phương tiện cho người sử dụng để dễ dàng lấy nước dừa 26 ra khỏi khoang rỗng trong quả dừa 24 bằng cách cắm đầu nối 28 bao gồm vòi rót 30, ống dẫn 32 có mũi nhọn 34 xuyên một phần qua vòng đệm 36 vào quả dừa 14 có vỏ dừa khô 16 và sọ dừa 18 có hộp sọ dừa 20 và vào trong thịt dừa 22 và sau đó che đầu nối 28 bằng nắp che vòi 38 có phần vành 40 gài bằng ma sát với vòng đệm 36 và thành phần bảo vệ 42. Sáng chế còn đề xuất van thông khí 44 được bố trí có nút 46 buộc dây để dẫn không khí vào trong khoang rỗng trong quả dừa 24 khi xả nước dừa 26.

Fig.15 là hình vẽ mặt cắt thể hiện đầu nối quả dừa được cắm một phần vào trong quả dừa đã tháo nắp che. Với bộ phận bịt kín nắp che được tháo ra nắp che đầu nối 38 có phần vành 40 gài bằng ma sát với vòng đệm 36 được tháo ra để tiếp cận được với đầu nối 28, bao gồm vòi rót 30, ống dẫn 32 có mũi nhọn 34 ở cuối được định vị trong thịt dừa 22 của quả dừa 14 có vỏ khô 16 và sọ dừa 18 có hộp sọ dừa 20 sau đó người sử dụng có thể dễ dàng đẩy đầu nối 28 xuyên qua phần còn lại của thịt dừa 22 vào trong khoang chứa nước dừa 24 nhờ vậy tiếp cận được với nước dừa vô trùng 26. Sáng chế còn đề xuất van thông khí 44 được bố trí có nút 46 buộc dây để dẫn không khí vào trong khoang rỗng trong quả dừa 24 khi xả nước dừa 26.

Fig.16 là hình vẽ mặt cắt thể hiện đầu nối quả dừa được cắm vào trong khoang chứa nước dừa. Đầu nối 28 được minh họa bao gồm vòi rót 30 và ống dẫn 32 có mũi nhọn 34 ở cuối được cắm xuyên hoàn toàn qua thịt dừa 22 vào trong khoang rỗng trong quả dừa 24 của quả dừa 14 có vỏ khô 16 bao quanh sọ dừa 18 có hộp sọ dừa 20 nhờ đó tiếp cận được với nước dừa 26. Vòng đệm 36 có tác dụng gắn nắp che đầu nối và làm bộ phận chặn để hoàn tất việc cắm đầu nối 28 vào trong khoang rỗng trong quả dừa 24.

Fig.17 là hình vẽ mặt cắt thể hiện đầu nối quả dừa được cắm một phần vào quả dừa. Bộ phận bịt kín nắp che 42 được minh họa dưới dạng được tháo ra khỏi vị trí lắp đặt của nó. Bộ phận bịt kín nắp che 42 có tác dụng phủ kín bằng nút cho người sử dụng và ngăn không cho nắp che đầu nối 38 bị bắn trước khi người sử dụng tiếp cận. Sáng chế 10 cung cấp phương tiện cho người sử dụng để dễ dàng lấy nước dừa nhờ cắm một phần đầu nối 28 bao gồm vòi rót 30, ống dẫn 32 có mũi nhọn 34 được bố trí

xuyên qua vòng đệm 36 lắp đặt trên quả dừa 14 có vỏ khô 16 bao quanh sọ dừa 18 có hộp sọ dừa 20 và vào trong thịt dừa 22 và sau đó che đầu nổi 28 bằng nắp che vôi 38 có phần vành 40 gài bằng ma sát với vòng đệm 36 và được che bởi bộ phận bịt kín nắp che 42.

Fig.18 là hình vẽ mặt cắt thể hiện đầu nổi quả dừa được cắm một phần vào quả dừa. Minh họa bộ phận bịt kín nắp che và nắp che đầu nổi 38 có phần vành 40 được tháo ra khỏi vị trí gài ma sát với vòng đệm 36 nhờ đó tiếp cận được với đầu nổi 28, bao gồm vôi rút 30, ống dẫn 32 có mũi nhọn 34 ở cuối được định vị trong thịt dừa 22 của quả dừa 14 có vỏ khô 16 bao quanh sọ dừa 18 có hộp sọ dừa 20 sau đó người sử dụng có thể dễ dàng đẩy đầu nổi 28 xuyên qua phần còn lại của thịt dừa 22 vào trong khoang chứa nước dừa để tiếp cận nước dừa vô trùng.

Fig.19 là hình vẽ mặt cắt thể hiện đầu nổi quả dừa được cắm một phần vào quả dừa. Minh họa bộ phận bịt kín nắp che và nắp che đầu nổi 38 có phần vành 40 được tháo ra khỏi vị trí gài ma sát với vòng đệm 36 nhờ đó tiếp cận được với đầu nổi 28, bao gồm vôi rút 30, ống dẫn 32 có mũi nhọn 34 ở cuối được định vị trong thịt dừa 22 của quả dừa 14 có vỏ khô 16 bao quanh sọ dừa 18 có hộp sọ dừa 20 sau đó người sử dụng có thể dễ dàng đẩy đầu nổi 28 xuyên qua phần còn lại của thịt dừa 22 vào trong khoang chứa nước dừa để tiếp cận nước dừa vô trùng.

Fig.20 là hình vẽ mặt cắt thể hiện đầu nổi quả dừa được cắm hoàn toàn vào khoang rỗng trong quả dừa. Đầu nổi 28 được minh họa bao gồm vôi rút 30 và ống dẫn 32 có mũi nhọn 34 ở cuối được cắm xuyên hoàn toàn qua thịt dừa 22 vào trong khoang rỗng trong quả dừa của quả dừa 14 có vỏ dừa khô 16 bao quanh sọ dừa 18 có hộp sọ dừa 20 nhờ đó tiếp cận được với nước dừa. Vòng đệm 36 có tác dụng gắn nắp che đầu nổi và làm bộ phận chặn để hoàn thành việc cắm đầu nổi 28 vào trong khoang rỗng trong quả dừa.

Fig.21 là hình vẽ mặt cắt thể hiện thành phần khác bao gồm vòng đệm và ống hút đóng kín được. Theo một phương án khác, sáng chế 10 đề xuất đầu nổi 28 có vôi rút 30 với nút 46 đóng kín được, ống dẫn 32 có mũi nhọn 34 ở cuối được bố trí xuyên qua vòng đệm 36 và sọ dừa 18 có hộp sọ dừa 20 qua thịt dừa 22 và vào khoang rỗng trong quả dừa 24 sau đó người sử dụng có thể lấy nước dừa qua ống hút 48 có bộ lọc 50 để ngăn không cho cùi dừa bị kéo vào trong ống hút.

Fig.22 là hình vẽ mặt cắt thể hiện thành phần khác bao gồm vòng đệm và ống hút đóng kín được. Sáng chế 10 còn đề xuất đầu nối 28 có vòi rót 30 với nút 46 đóng kín được, ống dẫn 32 có mũi nhọn 34 ở cuối được bố trí xuyên qua vòng đệm 36 được bố trí ở quả dừa 14 có vỏ khô 16 bao quanh sọ dừa 18 có hộp sọ dừa 20 qua thịt dừa 22 và vào khoang rỗng trong quả dừa 24 sau đó người sử dụng có thể lấy nước dừa qua ống hút 48 có bộ lọc 50 để ngăn không cho cùi dừa bị kéo vào trong ống hút.

Fig.23 là hình vẽ mặt cắt thể hiện đầu nối quả dừa được cắm vào trong khoang chứa nước dừa. Đầu nối 28 được minh họa bao gồm vòi rót 30 và ống dẫn 32 có mũi nhọn 34 ở cuối được cắm xuyên hoàn toàn qua thịt dừa 22 vào trong khoang rỗng trong quả dừa 24 của sọ dừa 18 có hộp sọ dừa 20 nhờ đó tiếp cận được với nước dừa 26 qua ống hút 48 có bộ lọc 50. Vòng đệm 36 có tác dụng gắn nắp che đầu nối và làm bộ phận chặn để hoàn tất việc cắm đầu nối 28 vào trong khoang rỗng trong quả dừa 24 với nút 46 có tác dụng làm phân biệt kín để giữ sạch quả dừa.

Fig.24 là hình vẽ minh họa các thành phần khác của sáng chế. Cụ thể hơn, sáng chế 10 bố trí để đỡ quả dừa 52 và tay cầm quả dừa 54 để thuận tiện cho việc tiếp cận nước dừa. Sáng chế còn đề xuất đầu nối 28 có trụ trượt 56 bịt kín đầu nối 28 để giữ cho nước dừa được sạch cho đến khi trụ trượt được tháo ra theo cách có lựa chọn từ đầu nối ống dẫn sau đó người sử dụng có thể xả nước dừa vào cốc 58.

Fig.25 là hình vẽ minh họa theo một phương án ưu tiên khác của sáng chế. Quả dừa 20 được thể hiện có lỗ hở 60 được bố trí ở thành có đường kính định trước sao cho nút van 80 bố trí trong lỗ hở nêu trên với phần cổ 82 của nút van về cơ bản ăn khớp với thành của lỗ hở 60. Nút van 80 có lỗ nút van 84 để xỏ ống lồng trụ trượt 72 có lỗ ống lồng trụ trượt 74 với màng của ống lồng trụ trượt 78 bố trí ở góc để bịt kín thành phần trong quả dừa cho đến khi nút chặn - trụ trượt 62 có dao cắt 68 của nút chặn - trụ trượt và mũi dao cắt 70 ở nút chặn - trụ trượt được sử dụng để làm thủng màng của ống lồng trụ trượt 78 nhờ đó tiếp cận được với nước dừa chứa trong quả dừa. Nút chặn - trụ trượt 62 được buộc dây 66 vào ống lồng trụ trượt 72. Nút chặn - trụ trượt 62 có tác dụng giúp tiếp cận với thành phần trong quả dừa và cũng có tác dụng làm nút chặn để bịt kín thành phần còn lại trong quả dừa để sử dụng sau này bằng cách bố trí nút chặn - trụ trượt 64 để bịt kín lỗ ống lồng trụ trượt 74.

Fig.26 là hình vẽ minh họa nút chặn - trụ trượt giúp tiếp cận với nước dừa. Quả dừa 20 có lỗ hở 60 được gia công xuyên qua thành của sọ dừa có đường kính định trước sao cho nút van 80 có thể được ép vào lỗ hở do vậy phần cổ 82 của nút van gài với thành chu vi trên của lỗ hở 60 ở quả dừa trong khi phần vành của nút van gài với thành chu vi trong của lỗ hở 60 ở quả dừa. Ống lồng trụ trượt 72 được lắp đặt trong lỗ nút van 84, được thể hiện trên Fig.30, có màng 78 của ống lồng trụ trượt bố trí ở góc để bịt kín thành phần trong quả dừa.

Fig.27 là hình vẽ minh họa vòi rót bịt kín lại được khi sử dụng. Nước dừa có thể được tiếp cận theo cách có lựa chọn bởi người sử dụng 12 khi màng 78 được làm thủng sử dụng mũi dao cắt 70 ở nút chặn - trụ trượt. Nút chặn - trụ trượt 62 còn bố trí phần cổ 64 có đường kính tương tự lỗ ống lồng trụ trượt 74 sao cho miệng lỗ có thể bịt kín lại để bảo quản nước dừa còn lại để tiêu dùng sau này.

Fig.28 là hình vẽ minh họa quả dừa được bịt kín lại để tiêu dùng sau này. Sử dụng nút chặn - trụ trượt 62 có dây buộc, người sử dụng 12 có thể theo cách lựa chọn thực hiện đâm thủng màng của ống lồng trụ trượt 78 cho phép tiếp cận với phần nước dừa mong muốn và sau đó bịt kín lại quả dừa bằng cách cắm nút chặn - trụ trượt 62 vào trong lỗ ống lồng trụ trượt 74 nhờ đó bảo quản nước dừa để sử dụng sau này.

Fig.29 là hình vẽ minh họa theo một phương án ưu tiên khác của sáng chế. Quả dừa 20 được thể hiện có lỗ hở 60 được bố trí ở thành có đường kính định trước sao cho nút van 80 bố trí trong lỗ hở nêu trên với phần cổ 82 của nút van về cơ bản ăn khớp với thành của lỗ hở 60. Nút van 80 có lỗ nút van 84 để xỏ ống lồng trụ trượt 72 có lỗ ống lồng trụ trượt 74 với màng của ống lồng trụ trượt 78 bố trí ở góc để bịt kín thành phần trong quả dừa cho đến khi nút chặn - trụ trượt 62 có dao cắt 68 của nút chặn - trụ trượt và mũi dao cắt 70 ở nút chặn - trụ trượt được sử dụng để làm thủng màng của ống lồng trụ trượt 78 nhờ đó tiếp cận được với nước dừa chứa trong quả dừa. Nút chặn - trụ trượt 62 được buộc dây 66 vào ống lồng trụ trượt 72. Nút chặn - trụ trượt 62 có tác dụng giúp tiếp cận với thành phần trong quả dừa và cũng có tác dụng làm nút chặn để bịt kín thành phần còn lại trong quả dừa để sử dụng sau này bằng cách bố trí nút chặn - trụ trượt 64 để bịt kín lỗ ống lồng trụ trượt 74.

Fig.30 là hình vẽ minh họa theo một phương án ưu tiên khác của sáng chế. Quả dừa 20 được thể hiện có lỗ hở 60 được bố trí ở thành có đường kính định trước sao

cho nút van 80 bố trí trong lỗ hở nêu trên với phần cổ 82 của nút van về cơ bản ăn khớp với thành của lỗ hở 60. Nút van 80 có lỗ nút van 84 để xỏ ống lồng trụ trượt 72 có lỗ ống lồng trụ trượt 74 với màng của ống lồng trụ trượt 78 bố trí ở gốc để bịt kín thành phần trong quả dừa cho đến khi nút chặn - trụ trượt 62 có dao cắt 68 của nút chặn - trụ trượt và mũi dao cắt 70 của nút chặn - trụ trượt được sử dụng để làm thủng màng của ống lồng trụ trượt 78 nhờ đó tiếp cận được với nước dừa chứa trong quả dừa. Nút chặn - trụ trượt 62 được buộc dây 66 vào ống lồng trụ trượt 72. Nút chặn - trụ trượt 62 có tác dụng giúp tiếp cận với thành phần trong quả dừa và cũng có tác dụng làm nút chặn để bịt kín thành phần còn lại trong quả dừa để sử dụng sau này bằng cách bố trí nút chặn - trụ trượt 64 để bịt kín lỗ ống lồng trụ trượt 74.

Trong khi chỉ một số phương án của sáng chế được thể hiện và mô tả, người có hiểu biết trung bình về lĩnh vực kỹ thuật này sẽ hiểu rằng nhiều cải biến có thể được tạo ra cho sáng chế mà không chệch khỏi bản chất và phạm vi của sáng chế.

Danh mục các số chỉ dẫn

10 Quả dừa có đầu nổi theo sáng chế

12 người sử dụng

14 quả dừa

16 vỏ dừa khô

18 sọ dừa

20 hộp sọ dừa

22 thịt dừa

24 hộp sọ dừa khoang chứa

26 nước dừa

28 đầu nổi

30 vôi

32 ống dẫn

34 mũi nhọn

36 vòng đệm

- 38 nắp che đầu nối
- 40 nắp che phần vành
- 42 bộ phận bịt kín nắp che
- 44 van thông khí
- 46 nút buộc dây
- 48 ống hút
- 50 bộ lọc của ống hút
- 52 đế đỡ
- 54 tay cầm
- 56 trụ trượt
- 58 cốc
- 60 lỗ hở của quả dừa
- 62 nút chặn - trụ trượt
- 64 phần cổ nút chặn - trụ trượt
- 66 dây buộc nút chặn - trụ trượt
- 68 dao cắt của nút chặn - trụ trượt
- 70 mũi dao cắt của nút chặn - trụ trượt
- 72 ống lồng trụ trượt
- 74 lỗ ống lồng trụ trượt
- 76 ống lồng trụ trượt phần vành
- 78 màng của ống lồng trụ trượt
- 80 nút van
- 82 phần cổ của nút van
- 84 lỗ nút van
- 86 phần vành

Yêu cầu bảo hộ

1. Vòi rút bít kín lại được để tiếp cận và lấy nước dừa vô trùng trong quả dừa, bao gồm:

nút van (80) có lỗ nút van (84) được bố trí trong lỗ hở (60) được gia công ở quả dừa, trong đó nút van (80) có bố trí phần cổ (82) của nút van và cách xa phần vành (86) của nút van có thành ngoài kéo dài giữa đó, trong đó phần cổ (82) của nút van khi được định vị trong lỗ hở (60) của quả dừa gài khớp với chu vi ngoài của lỗ hở (60) ở quả dừa, trong đó phần vành (86) của nút van gài khớp với chu vi trong của lỗ hở (60) ở quả dừa nhờ đó ngăn không cho đế van dịch chuyển ngang trong lỗ hở (60) của quả dừa;

ống lồng trụ trượt (72) có lỗ ống lồng trụ trượt (74) với màng (78) bố trí ở góc tạo thành phần bít kín trong lỗ, trong đó ống lồng trụ trượt (72) có bố trí phần cổ ống lồng trụ trượt và cách xa phần vành (76) của ống lồng trụ trượt có thành ngoài kéo dài giữa đó, trong đó phần cổ ống lồng trụ trượt gài khớp với phần cổ (82) của nút van khi được định vị trong lỗ nút van (84), trong đó phần vành (76) của ống lồng trụ trượt gài khớp phần vành (86) của nút van khi được định vị trong lỗ nút van (84) nhờ đó ngăn không cho ống lồng trụ trượt (72) dịch chuyển ngang trong lỗ nút van (84); và

nút chặn - trụ trượt (62) được sử dụng để giúp tiếp cận với nước dừa (26) qua lỗ ống lồng trụ trượt (74) và để bít kín lỗ ống lồng trụ trượt (74) để bảo quản nước dừa (26) còn lại trong quả dừa (14), nhờ đó bít kín lỗ hở (60) của quả dừa để bảo vệ nước dừa (26) trong quả dừa khỏi sự nhiễm bẩn, trong đó nút chặn - trụ trượt (62) được buộc dây vào ống lồng trụ trượt (72) trong quá trình vận chuyển và lưu trữ.

2. Vòi rút bít kín lại được để tiếp cận và lấy nước dừa vô trùng trong quả dừa (14) theo điểm 1, trong đó nút chặn - trụ trượt (62) có dao cắt (68) của nút chặn - trụ trượt và mũi dao cắt (70) của nút chặn - trụ trượt mà khi được định vị trong lỗ ống lồng trụ trượt (74) nhờ áp lực tác dụng vào nút chặn - trụ trượt (62) sẽ làm thủng màng (78) của ống lồng trụ trượt giúp tiếp cận với nước dừa (26).

3. Vòi rút bít kín lại được để tiếp cận và lấy nước dừa vô trùng trong quả dừa (14) theo điểm 2, trong đó nút chặn - trụ trượt (62) có phần cổ nút chặn - trụ trượt (64) có đường kính tương tự với lỗ ống lồng trụ trượt (74).

4. Vòi rót bít kín lại được để tiếp cận và lấy nước dừa vô trùng trong quả dừa (14) theo điểm 3, trong đó nút chặn - trụ trượt (62) khi được định vị trong lỗ ống lồng trụ trượt (74) bít kín lại lỗ này để bảo quản nước dừa (26) còn lại trong quả dừa (14) để sử dụng sau này.

5. Vòi rót bít kín lại được để tiếp cận và lấy nước dừa tươi vô trùng trong quả dừa (14) chưa mở có lớp thịt dừa (22) ở bề mặt bên trong của vỏ quả dừa, bao gồm:

vòng đệm (36) được bố trí ở vỏ ngoài của quả dừa (14) quanh lỗ hở (60) của quả dừa mà đã được gia công ở vỏ quả dừa sao cho xuyên qua vỏ quả dừa nhưng không kéo dài xuyên qua toàn bộ lớp thịt dừa (22) bên trong vỏ này, nhờ đó bảo quản tính vô trùng của nước dừa (26) trong quả dừa (14), vòng đệm (36) có lỗ van (84) được căn chỉnh với lỗ hở (60) của quả dừa, và phần cổ (82) được bố trí xung quanh lỗ hở (60) của quả dừa để ăn khớp với chu vi ngoài của lỗ hở (60) ở quả dừa;

vòng đệm (36) bao gồm kết cấu để gài khớp với quả dừa (14) sao cho tính vô trùng của nước dừa (26) trong vỏ quả dừa được bảo tồn; và

trụ trượt được sử dụng để giúp tiếp cận với nước dừa (26) xuyên qua lỗ van của vòng đệm (36), trụ trượt (56) bao gồm phần trục dài mà được thiết kế để được cắm vào và trượt trong lỗ van của vòng đệm, và, ở đầu xa của nó, phần đâm thủng được tạo kết cấu để đâm xuyên qua lớp thịt dừa (22) bên trong vỏ quả dừa, phần trục này có độ dài đủ để cho phép phần đâm thủng xuyên qua toàn bộ lớp thịt dừa (22), trong đó trụ trượt (56) được ghép nối với quả dừa (14) và vòng đệm (36) đã lắp ráp vào của nó trong quá trình vận chuyển và lưu trữ, trong đó quả dừa (14) đã tạo lỗ hở được bít kín theo cách thích hợp để bảo vệ nước dừa (26) trong quả dừa (14) tránh bị nhiễm bẩn.

6. Vòi rót bít kín lại được để tiếp cận và lấy nước dừa tươi vô trùng trong quả dừa (14) chưa mở theo điểm 5, trong đó vòng đệm (36) có phần kéo dài mà kéo dài vào phía trong từ phần cổ của vòng đệm (36), và trong đó kết cấu này bao gồm phần kéo dài này của vòng đệm (36) có độ dài kết thúc gần sát với bề mặt bên trong của vỏ quả dừa và nhờ đó không xâm nhập vào lớp thịt dừa (22) .

7. Vòi rót bít kín lại được để tiếp cận và lấy nước dừa tươi vô trùng trong quả dừa (14) chưa mở theo điểm 5, trong đó kết cấu này bao gồm một phần của trụ trượt (56) được cắm vào một phần nhưng không xuyên qua toàn bộ lớp thịt dừa (22) bên trong quả dừa.

8. Vòi rót bịt kín lại được để tiếp cận và lấy nước dừa tươi vô trùng trong quả dừa (14) chưa mở theo điểm 5, trong đó kết cấu này bao gồm màng (78) trải dài qua lỗ van của vòng đệm, trụ trượt (56) và phần đệm thùng được định vị và bố trí sao cho phần đệm thùng có thể kéo dài để đệm thùng màng (78).

9. Vòi rót bịt kín lại được để tiếp cận và lấy nước dừa tươi vô trùng trong quả dừa (14) chưa mở theo điểm 6, trong đó vòng đệm (36) bao gồm các chi tiết riêng biệt, bao gồm:

nút van (80) có lỗ nút van (84) được định vị trong lỗ hở (60) được gia công ở quả dừa, và có phần cổ (82) của nút van và cách xa phần vành (86) của nút van có thành ngoài kéo dài giữa đó; và

ống lồng trụ trượt (72) có lỗ ống lồng trụ trượt (74) mà tạo thành lỗ van của vòng đệm, và trong đó ống lồng trụ trượt (72) có bố trí phần cổ (64) của ống lồng trụ trượt và cách xa phần vành (76) của ống lồng trụ trượt có thành ngoài kéo dài giữa đó, trong đó phần cổ (64) của ống lồng trụ trượt gài khớp với phần cổ (82) của nút van khi được định vị trong lỗ nút van (84).

10. Vòi rót bịt kín lại được để tiếp cận và lấy nước dừa tươi vô trùng trong quả dừa (14) chưa mở theo điểm 6, trong đó việc ghép nối trụ trượt (56) và quả dừa (14) nhờ vòng đệm (36) đã lắp ráp vào của nó bao gồm việc trụ trượt (56) được buộc dây vào vòng đệm (36).

11. Vòi rót bịt kín lại được để tiếp cận và lấy nước dừa tươi vô trùng trong quả dừa (14) chưa mở theo điểm 6, trong đó việc ghép nối trụ trượt (56) và quả dừa (14) nhờ vòng đệm (36) đã lắp ráp vào của nó bao gồm việc cắm trụ trượt (56) vào lỗ van của vòng đệm.

12. Vòi rót bịt kín lại được để tiếp cận và lấy nước dừa tươi vô trùng trong quả dừa (14) chưa mở theo điểm 6, trong đó kết cấu này bao gồm một phần của trụ trượt (56) được cắm vào một phần nhưng không xuyên qua toàn bộ lớp thịt dừa (22) bên trong quả dừa (14).

13. Vòi rót bịt kín lại được để tiếp cận và lấy nước dừa tươi vô trùng trong quả dừa (14) chưa mở theo điểm 6, trong đó kết cấu này bao gồm màng (78) trải dài qua lỗ van

của vòng đệm (36), trụ trượt (56) và phần đâm thủng được định vị và bố trí sao cho phần đâm thủng có thể kéo dài để đâm thủng màng.

14. Vòi rót bột kín lại được để tiếp cận và lấy nước dừa tươi vô trùng trong quả dừa (14) chưa mở theo điểm 7, trong đó kết cấu này bao gồm màng (78) trải dài qua lỗ van của vòng đệm, trụ trượt (56) và phần đâm thủng được định vị và bố trí sao cho phần đâm thủng có thể kéo dài để đâm thủng màng.

15. Vòi rót bột kín lại được để tiếp cận và lấy nước dừa tươi vô trùng trong quả dừa (14) chưa mở theo điểm 7, trong đó vòng đệm (36) bao gồm các chi tiết riêng biệt, bao gồm:

nút van (80) có lỗ nút van (84) được định vị trong lỗ hở đã gia công ở quả dừa, và có phần cổ (82) của nút van và cách xa phần vành (86) của nút van có thành ngoài kéo dài giữa đó; và

ống lồng trụ trượt (72) có lỗ ống lồng trụ trượt (74) mà tạo thành lỗ van của vòng đệm, và trong đó ống lồng trụ trượt có bố trí phần cổ (64) của ống lồng trụ trượt và cách xa phần vành (76) của ống lồng trụ trượt có thành ngoài kéo dài giữa đó, trong đó phần cổ ống lồng trụ trượt gài khớp với phần cổ (82) của nút van khi được định vị trong lỗ nút van (84) .

16. Vòi rót bột kín lại được để tiếp cận và lấy nước dừa tươi vô trùng trong quả dừa (14) chưa mở theo điểm 7, trong đó việc ghép nối trụ trượt (56) và quả dừa (14) nhờ vòng đệm (36) đã lắp ráp vào của nó bao gồm việc trụ trượt (56) được buộc dây vào vòng đệm (36) .

17. Vòi rót bột kín lại được để tiếp cận và lấy nước dừa tươi vô trùng trong quả dừa (14) chưa mở theo điểm 7, trong đó việc ghép nối trụ trượt (56) và quả dừa (14) nhờ vòng đệm (36) đã lắp ráp vào của nó bao gồm việc cắm trụ trượt (56) vào lỗ van của vòng đệm.

18. Vòi rót bột kín lại được để tiếp cận và lấy nước dừa tươi vô trùng trong quả dừa (14) chưa mở theo điểm 7, trong đó kết cấu này bao gồm một phần của trụ trượt (56) được cắm vào một phần nhưng không xuyên qua toàn bộ lớp thịt dừa (22) bên trong quả dừa (14).

19. Vòi rót bột kín lại được để tiếp cận và lấy nước dừa tươi vô trùng trong quả dừa (14) chưa mở theo điểm 7, trong đó kết cấu này bao gồm màng (78) trải dài qua lỗ van của vòng đệm, trụ trượt (56) và phần đệm thùng được định vị và bố trí sao cho phần đệm thùng có thể kéo dài để đệm thùng màng.

20. Sản phẩm quả dừa sẵn sàng sử dụng, trên cơ sở quả dừa (14) có hộp sọ dừa (20), lớp thịt dừa (22) bên trong hộp sọ dừa, và khoang chứa bên trong chứa nước dừa (26) vô trùng, sản phẩm này ở trong điều kiện sẵn sàng để người sử dụng tiếp cận và lấy nước dừa vô trùng trong quả dừa, sản phẩm này bao gồm: quả dừa (14) có lỗ hở được tạo thành kéo dài xuyên qua hộp sọ dừa (20) nhưng không kéo dài xuyên qua lớp thịt dừa (22), nhờ đó duy trì tính vô trùng của nước dừa; vòng đệm (36) được cố định vào quả dừa, sao cho bao quanh lỗ hở, vòng đệm (36) có ống dẫn trung tâm thường được căn chỉnh với lỗ hở, vòng đệm không kéo dài xuyên qua lớp thịt dừa (22), nhờ đó duy trì tính vô trùng của nước dừa; và trụ trượt (56) được ghép nối với quả dừa.

21. Sản phẩm theo điểm 20, trong đó trụ trượt (56) bao gồm:

kết cấu dẫn tiến trụ trượt được bố trí ở đầu thứ nhất của trụ trượt (56); và

dao cắt (68) dài, được ghép nối với trụ trượt, dao cắt (68) được tạo kết cấu để trượt trong vòng đệm (36) và có độ dài đủ để xuyên qua lớp thịt dừa và vào trong khoang chứa bên trong chứa nước dừa vô trùng, khi nó được cắm vào qua lỗ hở và trụ trượt (56) được dẫn tiến theo hướng của vòng đệm, trong đó quả dừa đã tạo lỗ hở với trụ trượt đã ghép nối được bịt kín theo cách thích hợp để bảo vệ nước dừa trong quả dừa tránh bị nhiễm bẩn trong quá trình vận chuyển và lưu trữ.

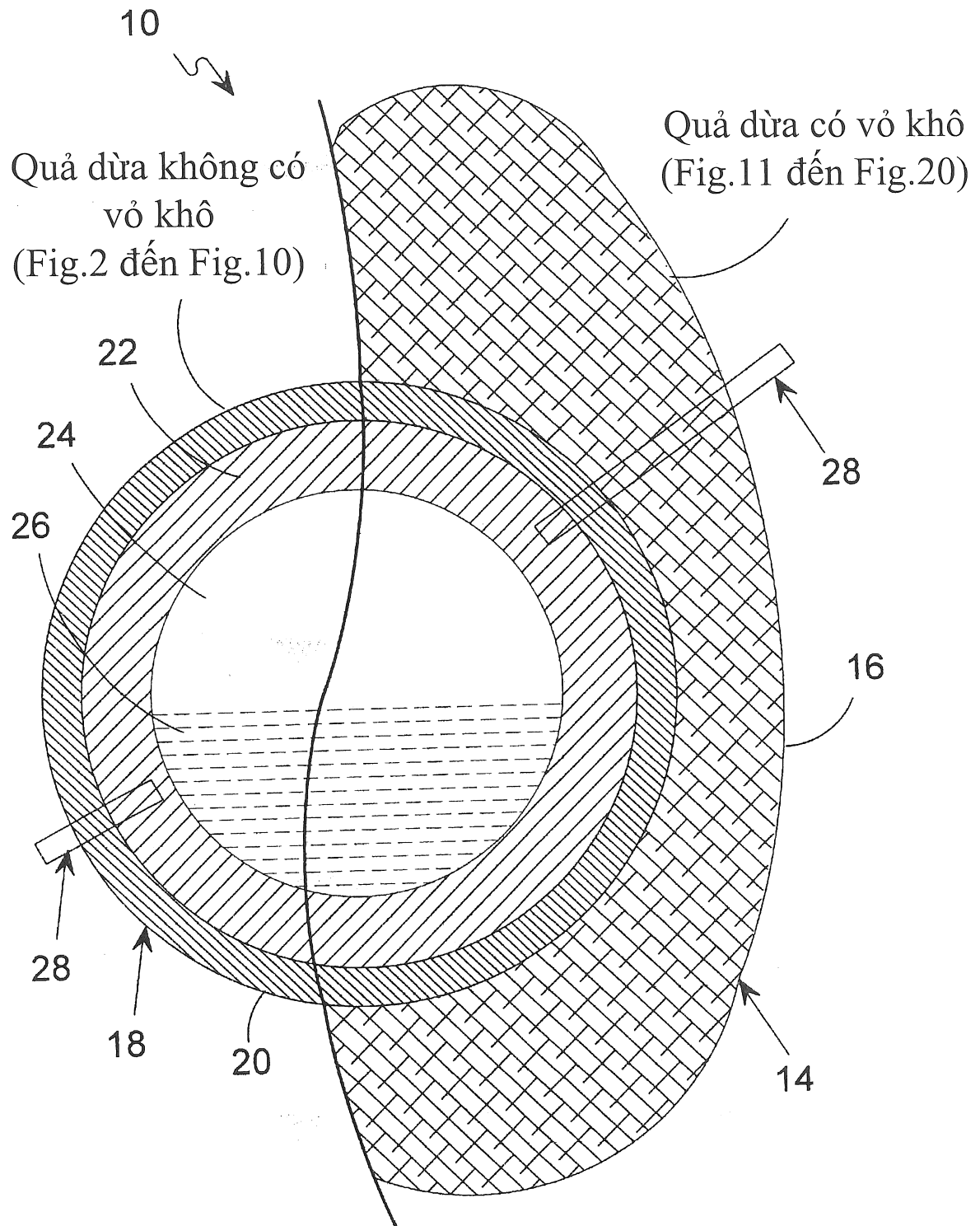
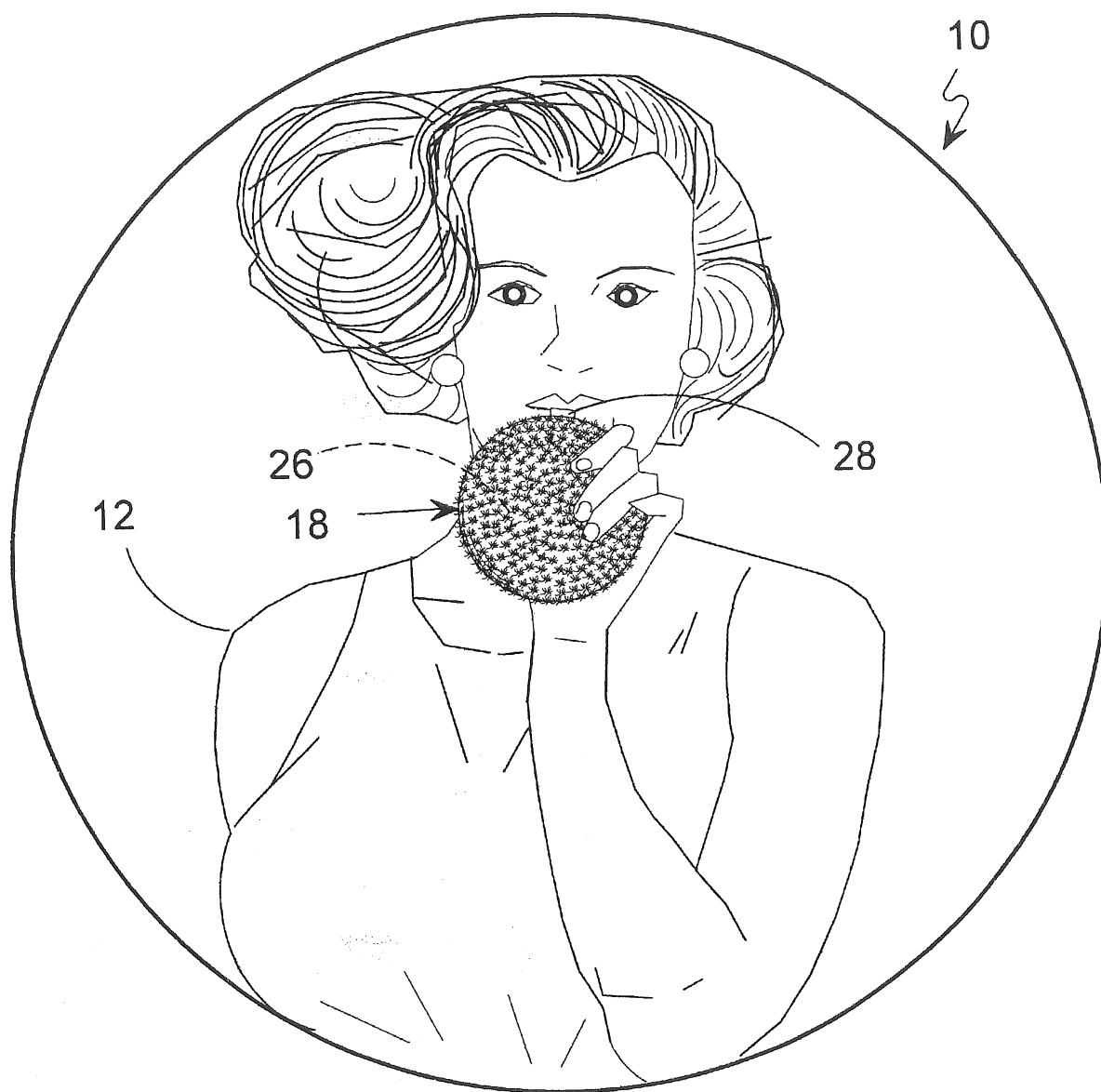
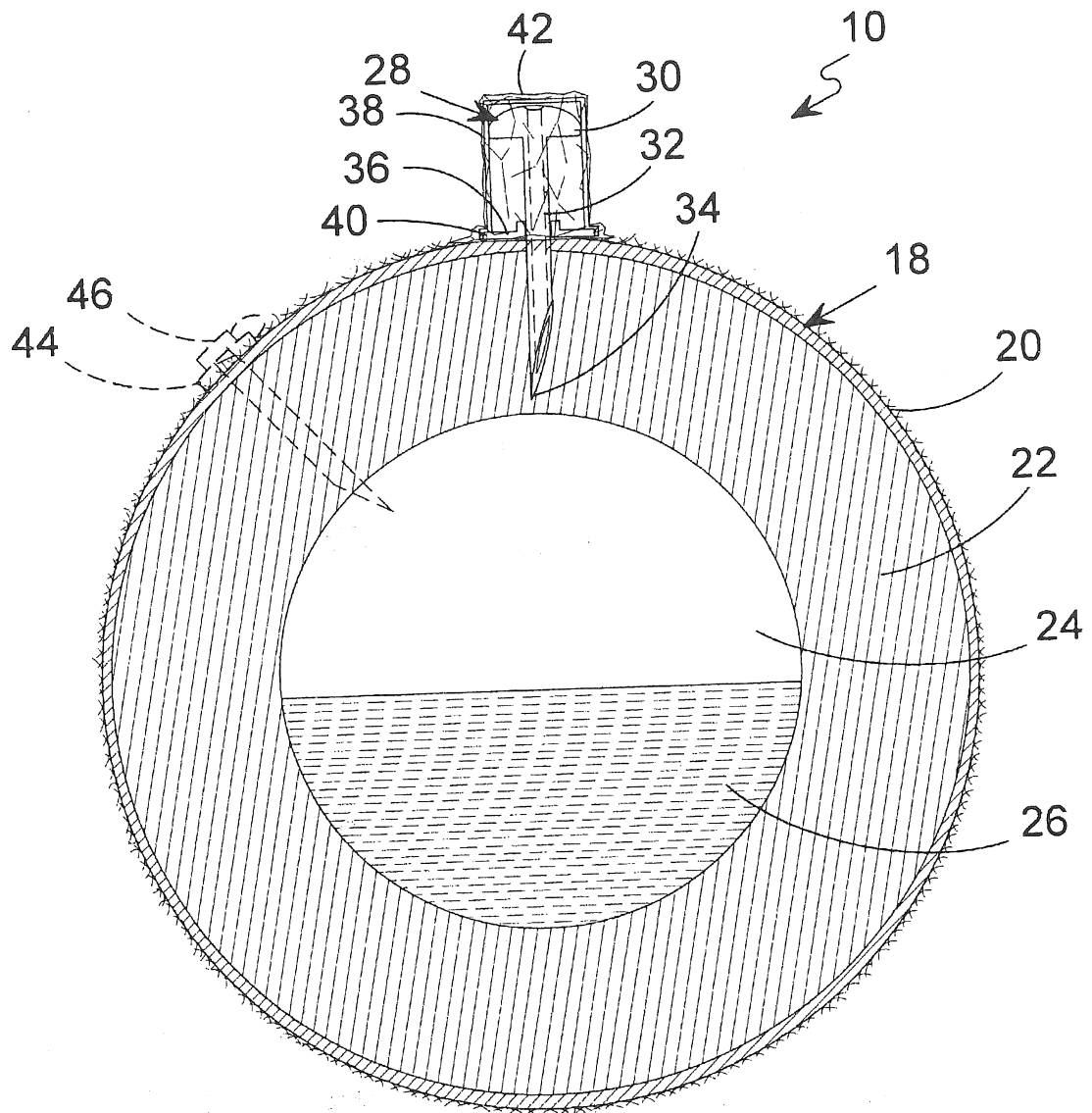


FIG. 1

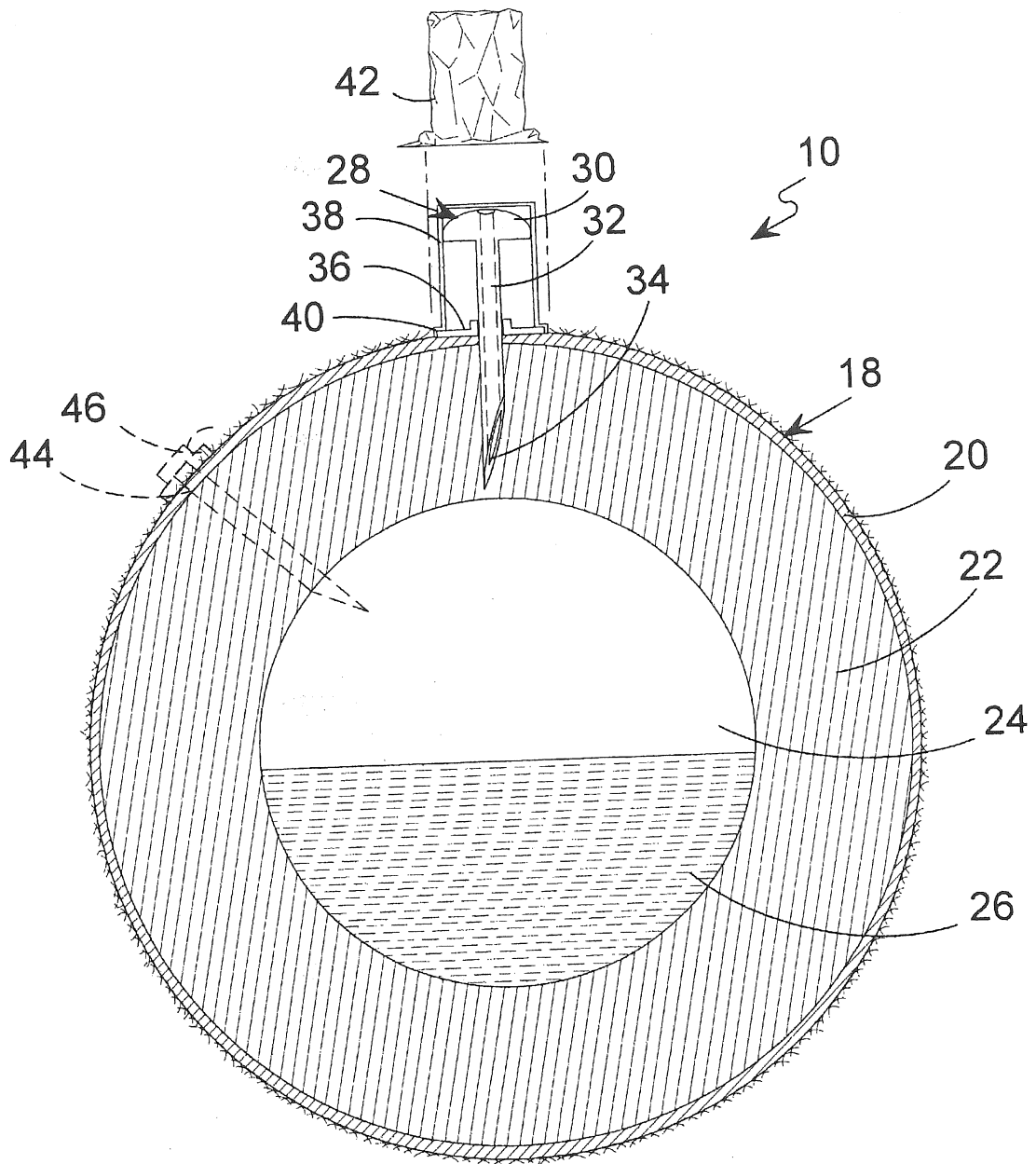
2/30

**FIG. 2**

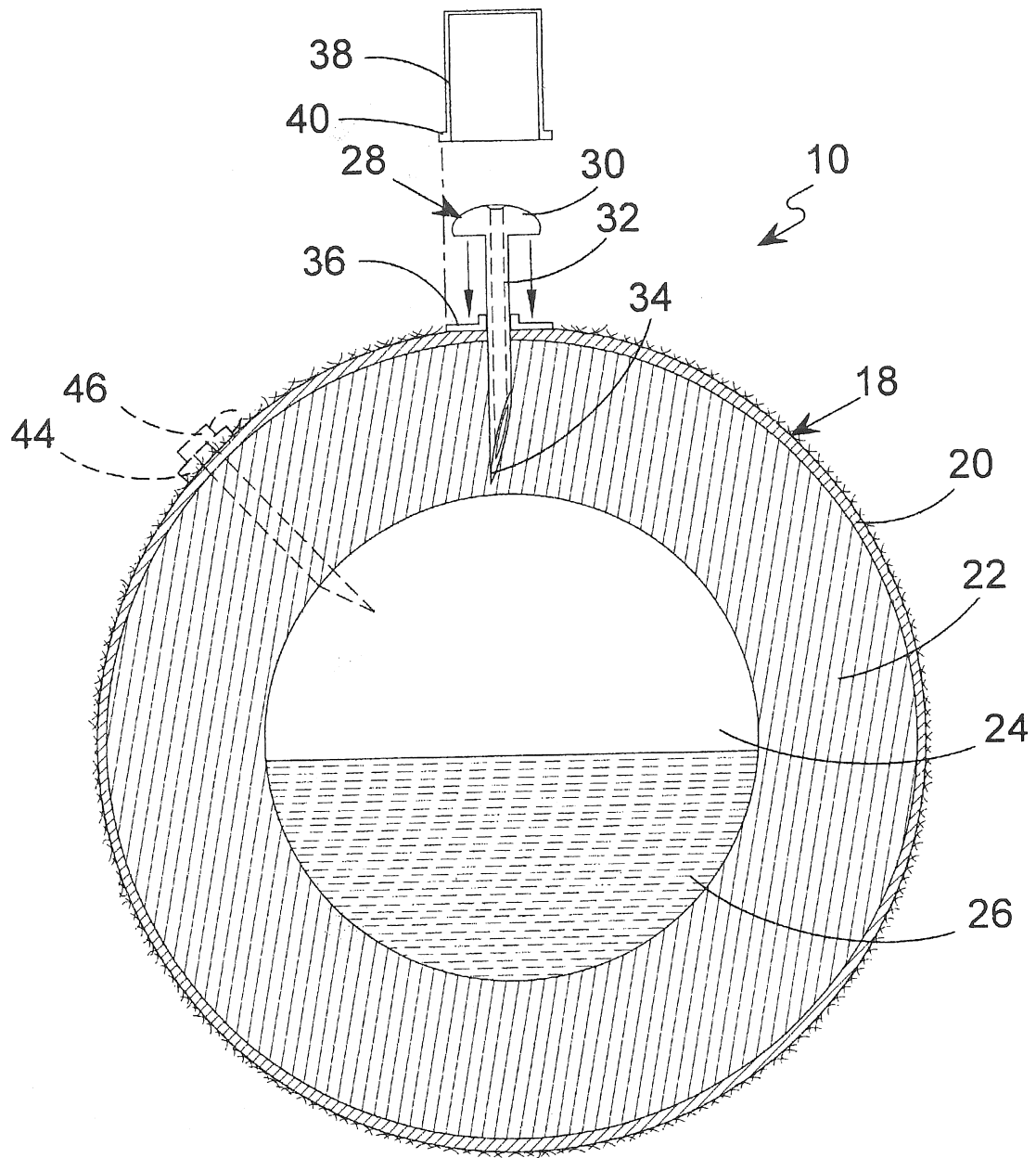
3/30

**FIG. 3**

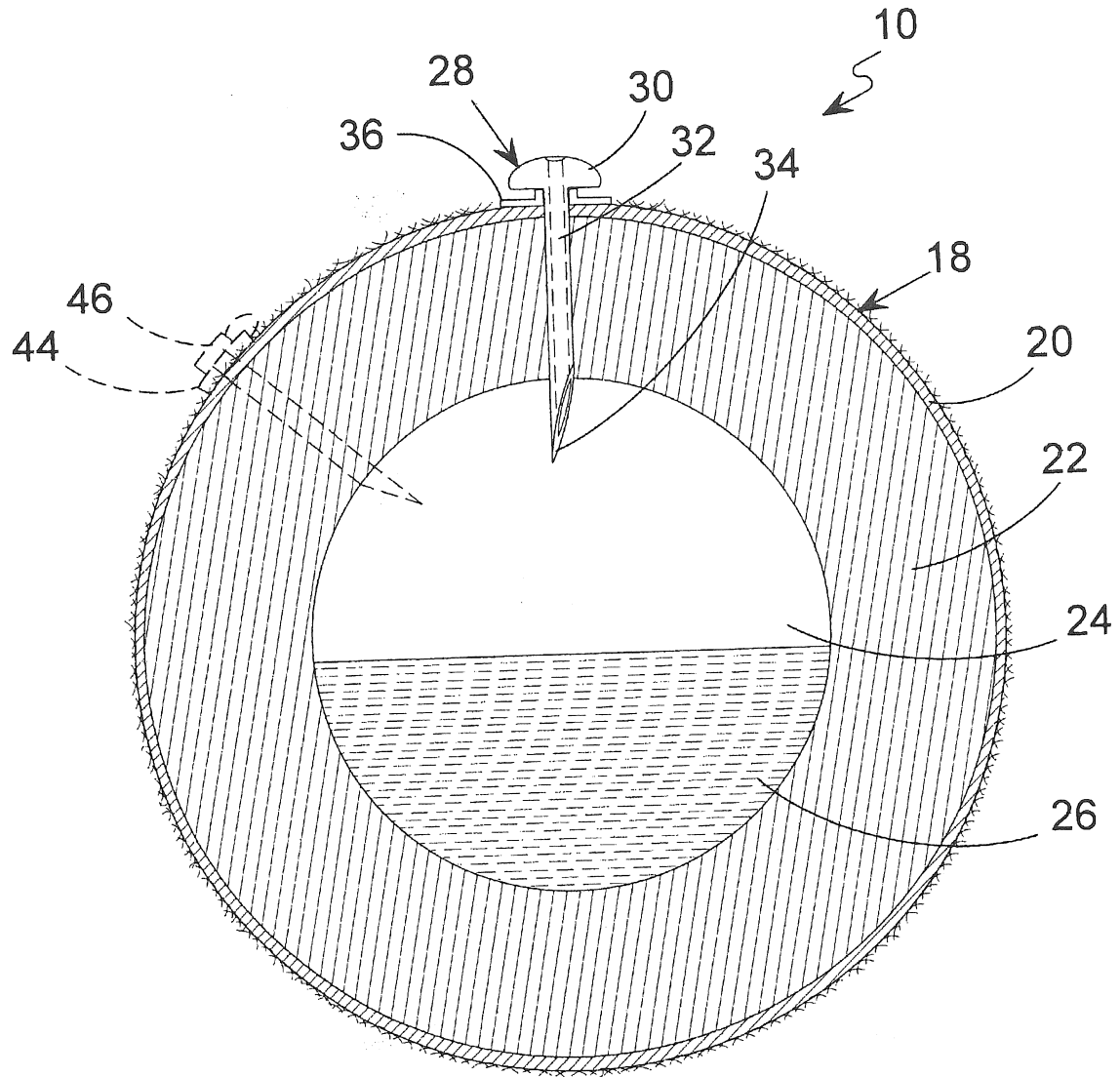
4/30

**FIG. 4**

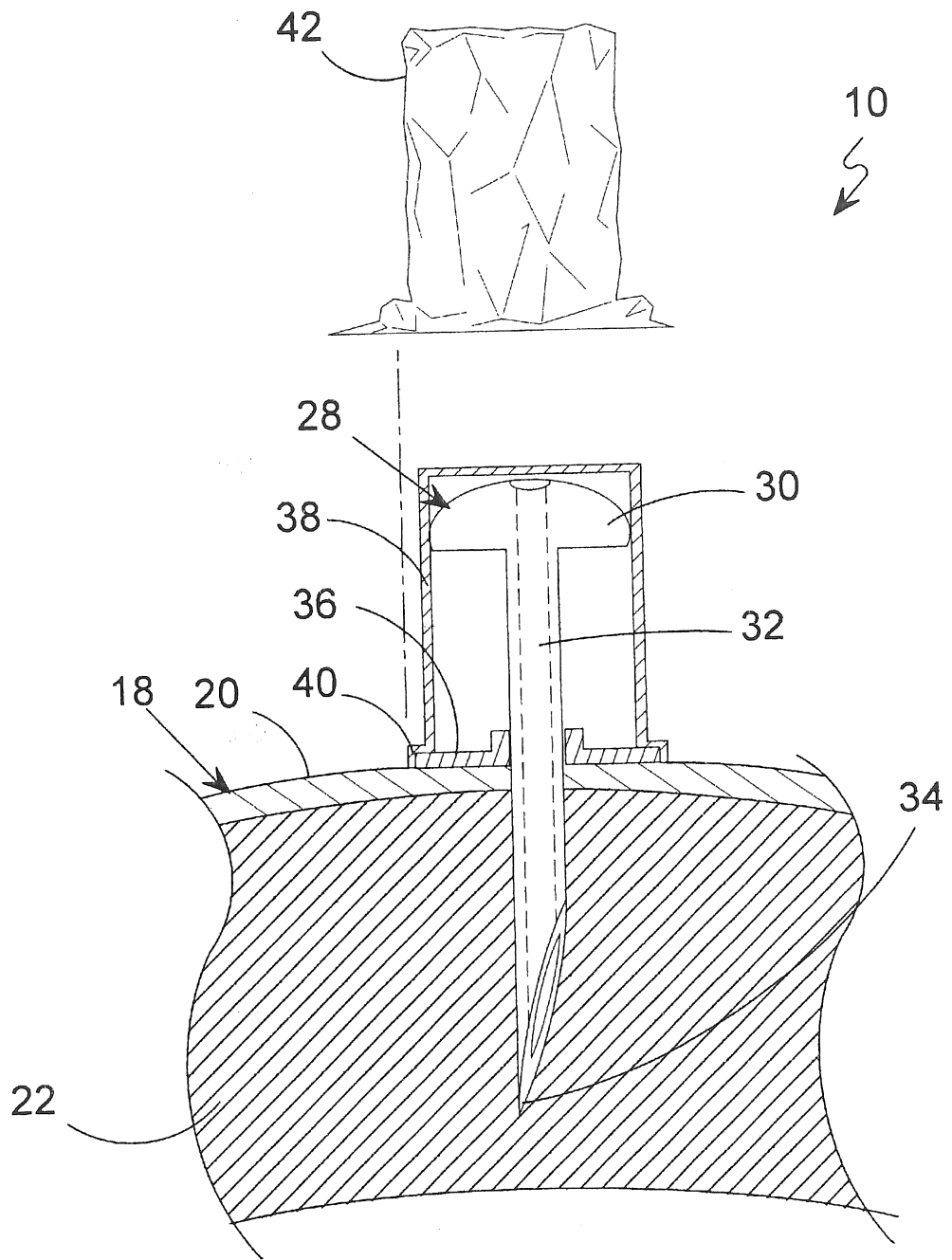
5/30

**FIG. 5**

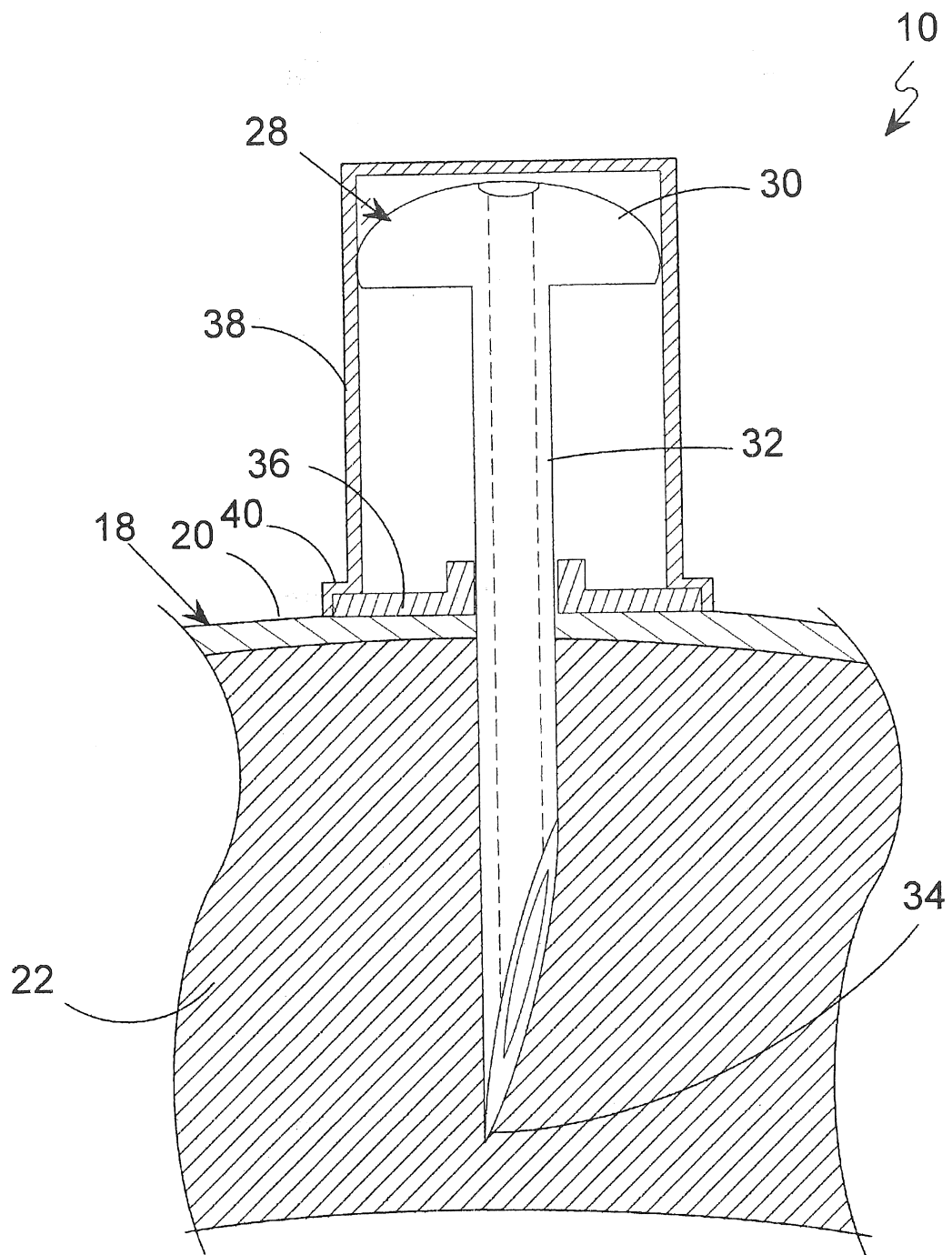
6/30

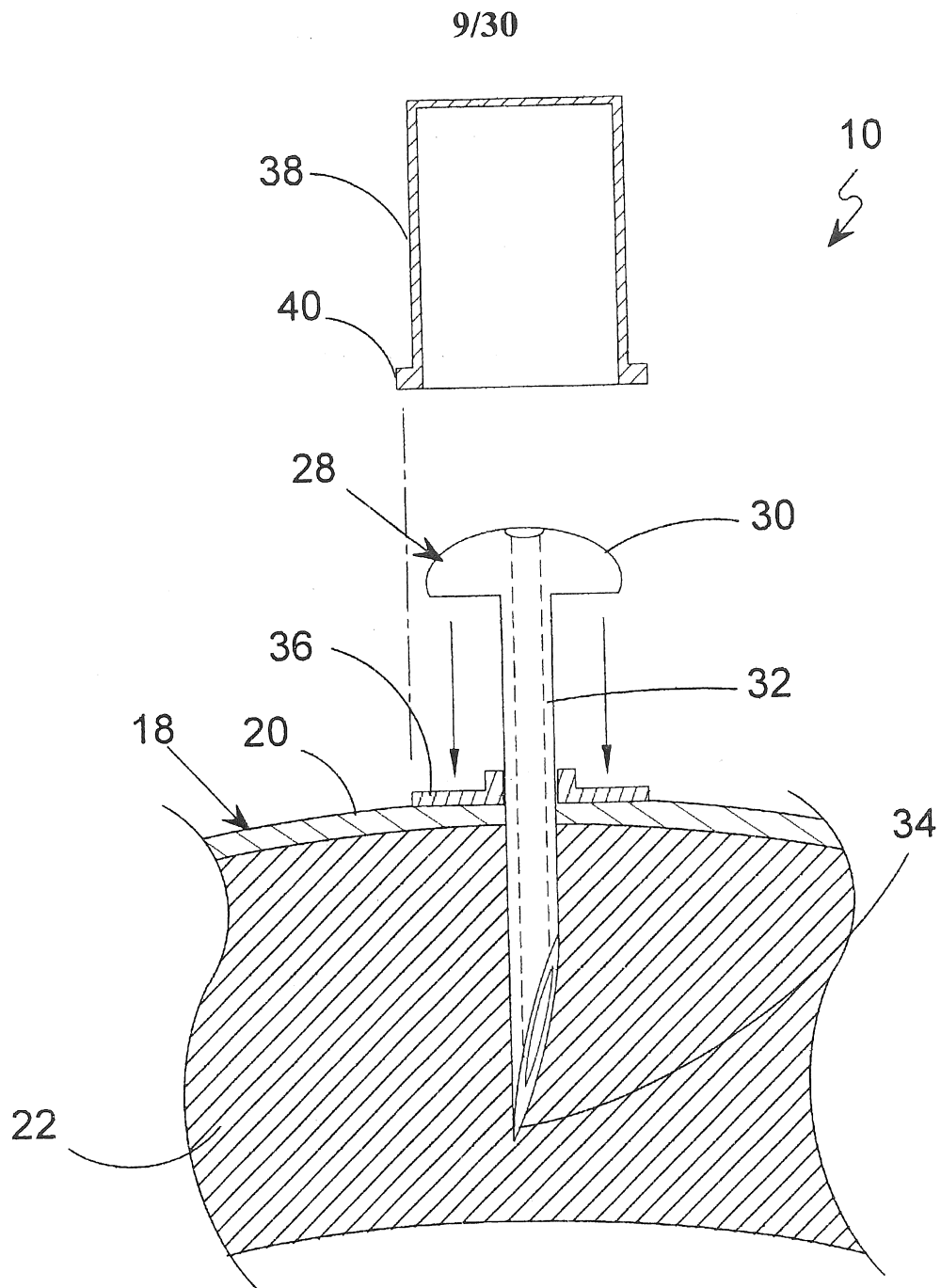
**FIG. 6**

7/30

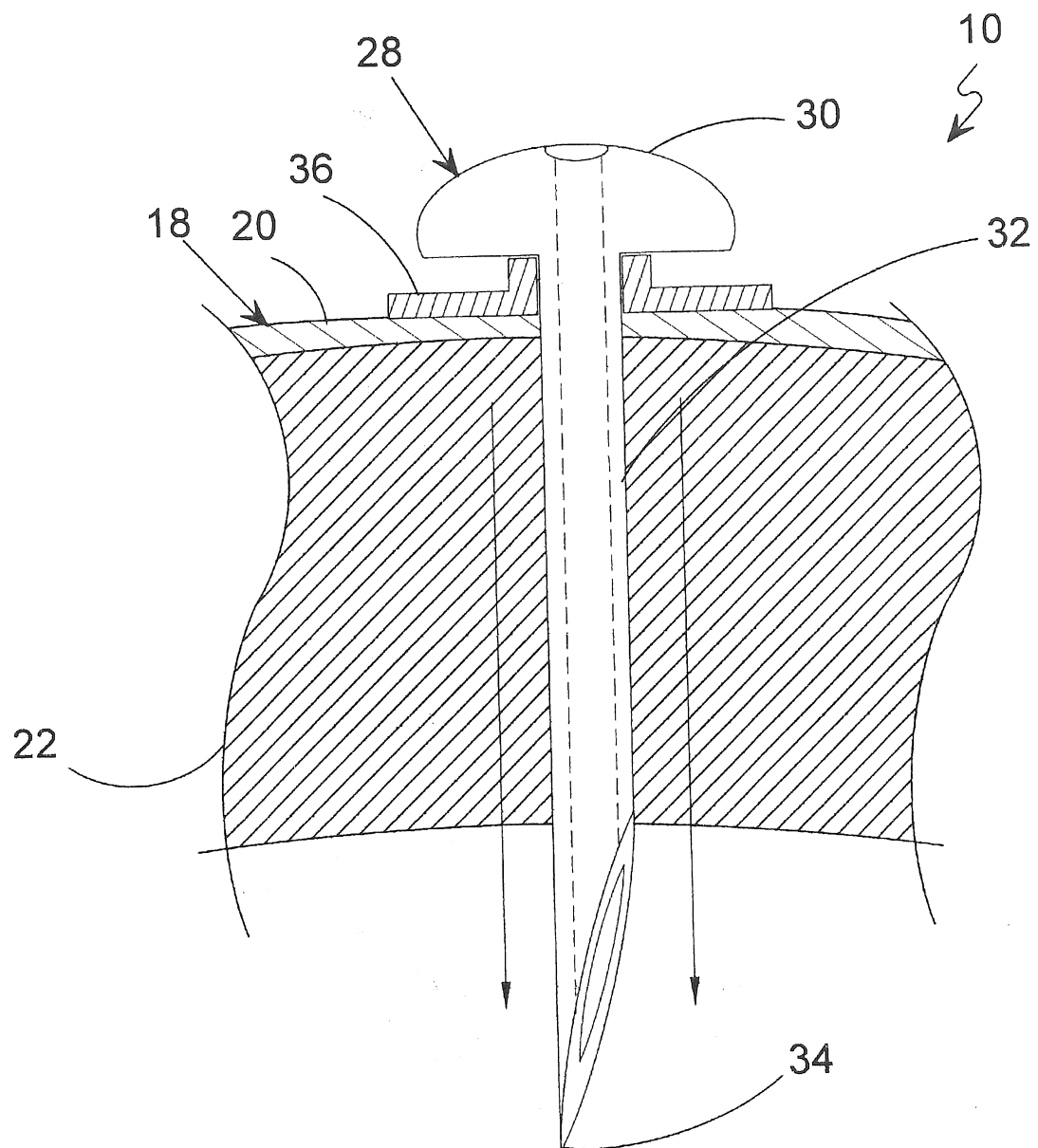
**FIG. 7**

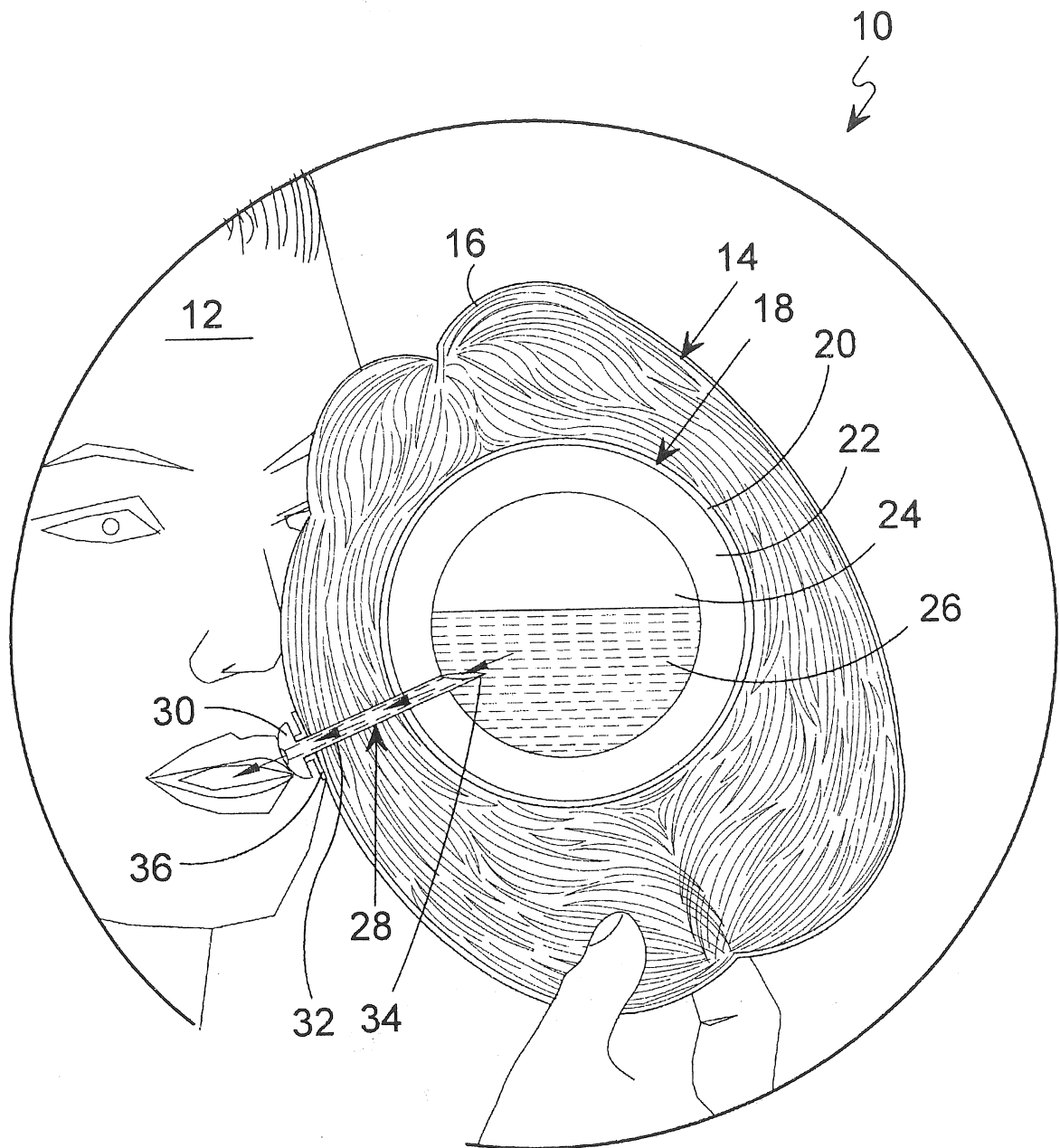
8/30

**FIG. 8**

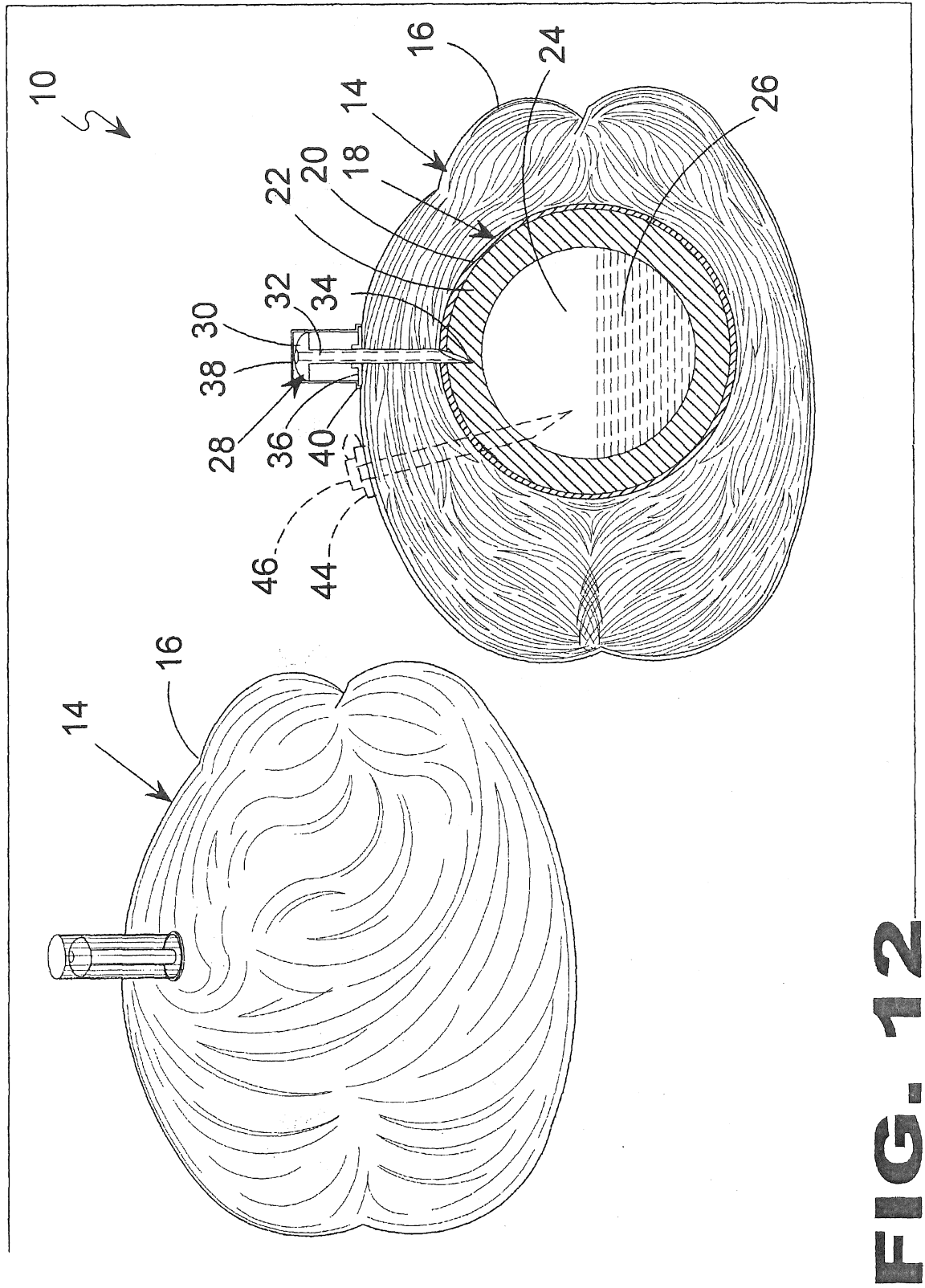
**FIG. 9**

10/30

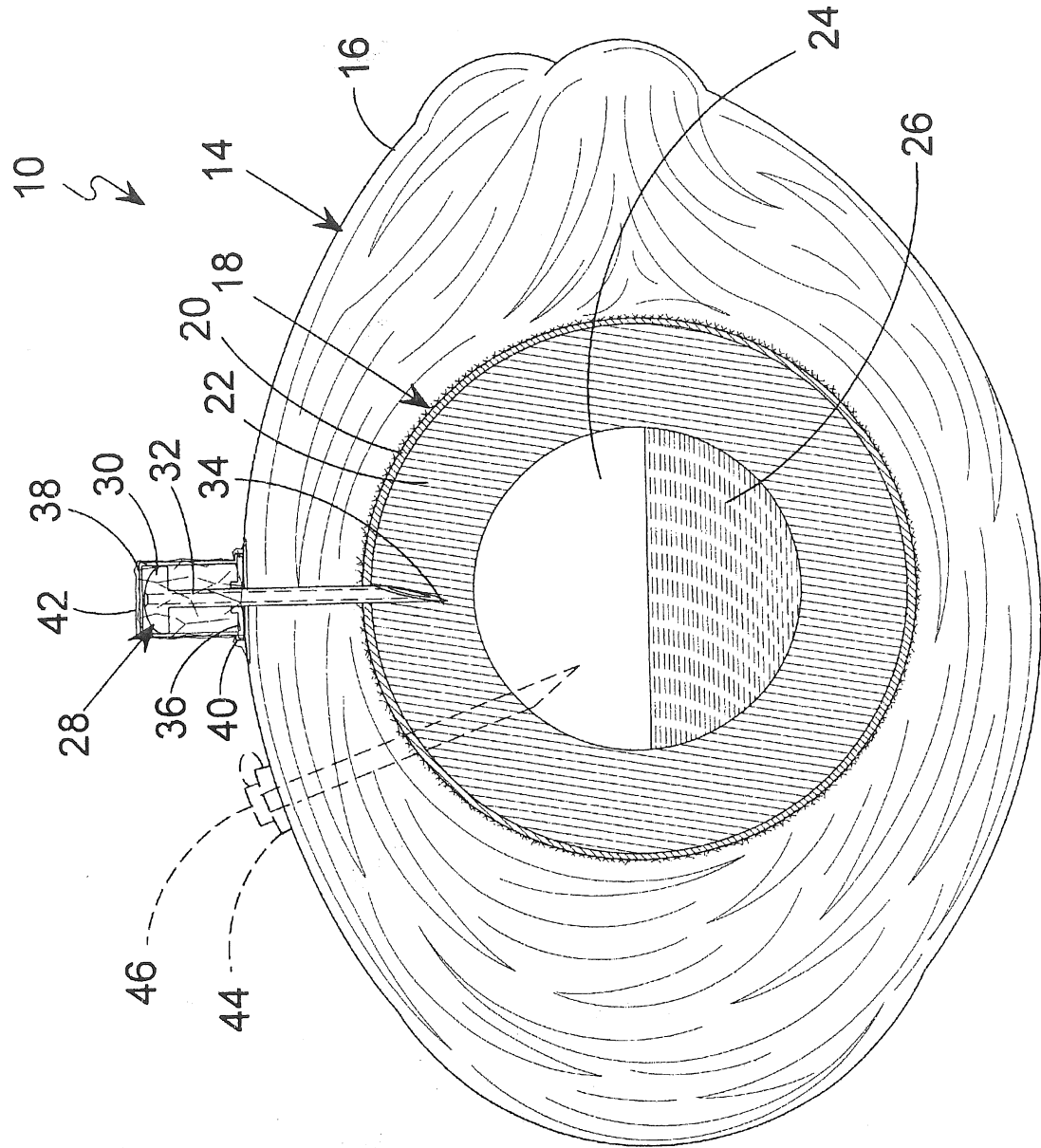
**FIG. 10**

**FIG. 11**

12/30

**FIG. 12**

13/30

**FIG. 13**

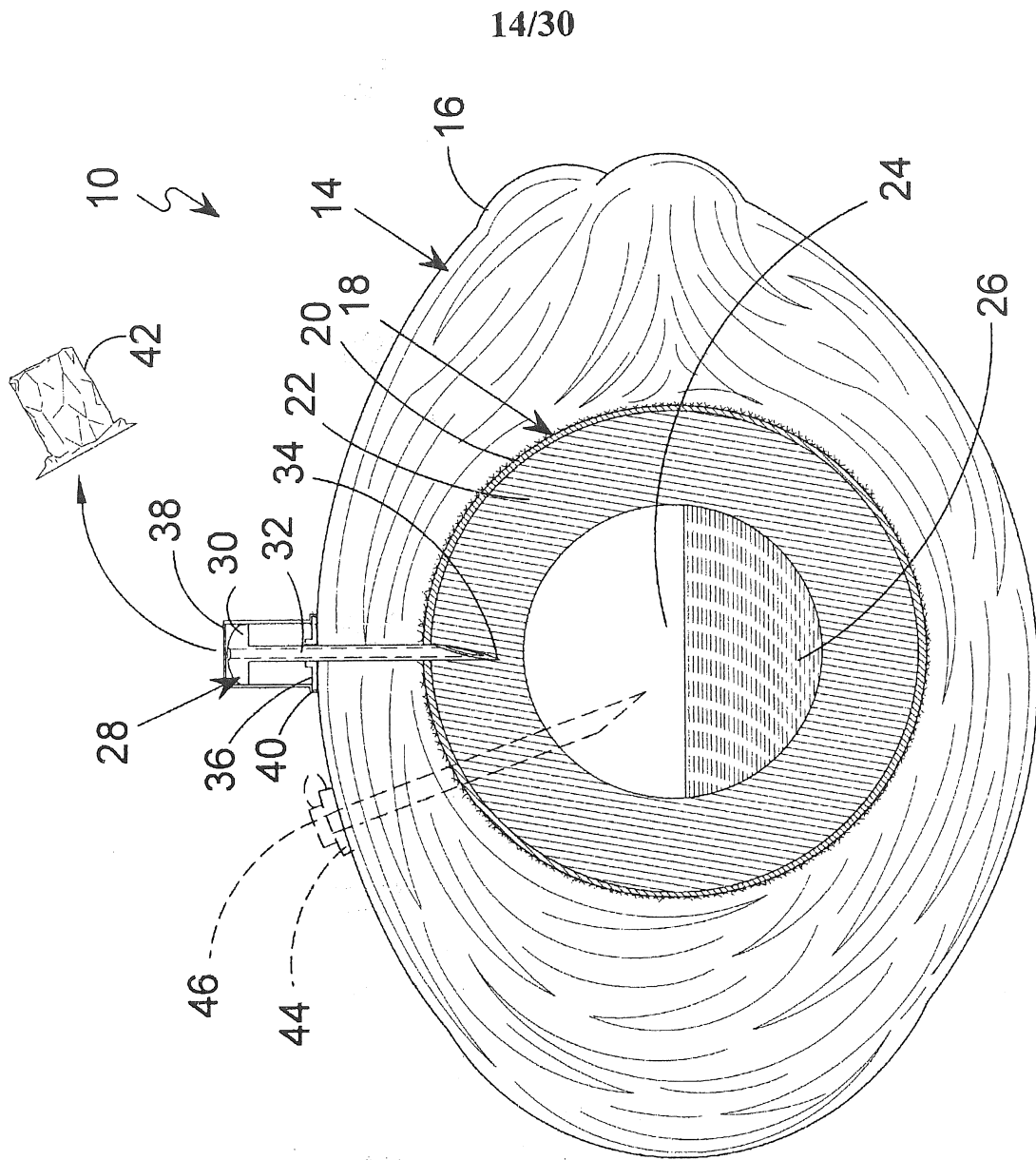
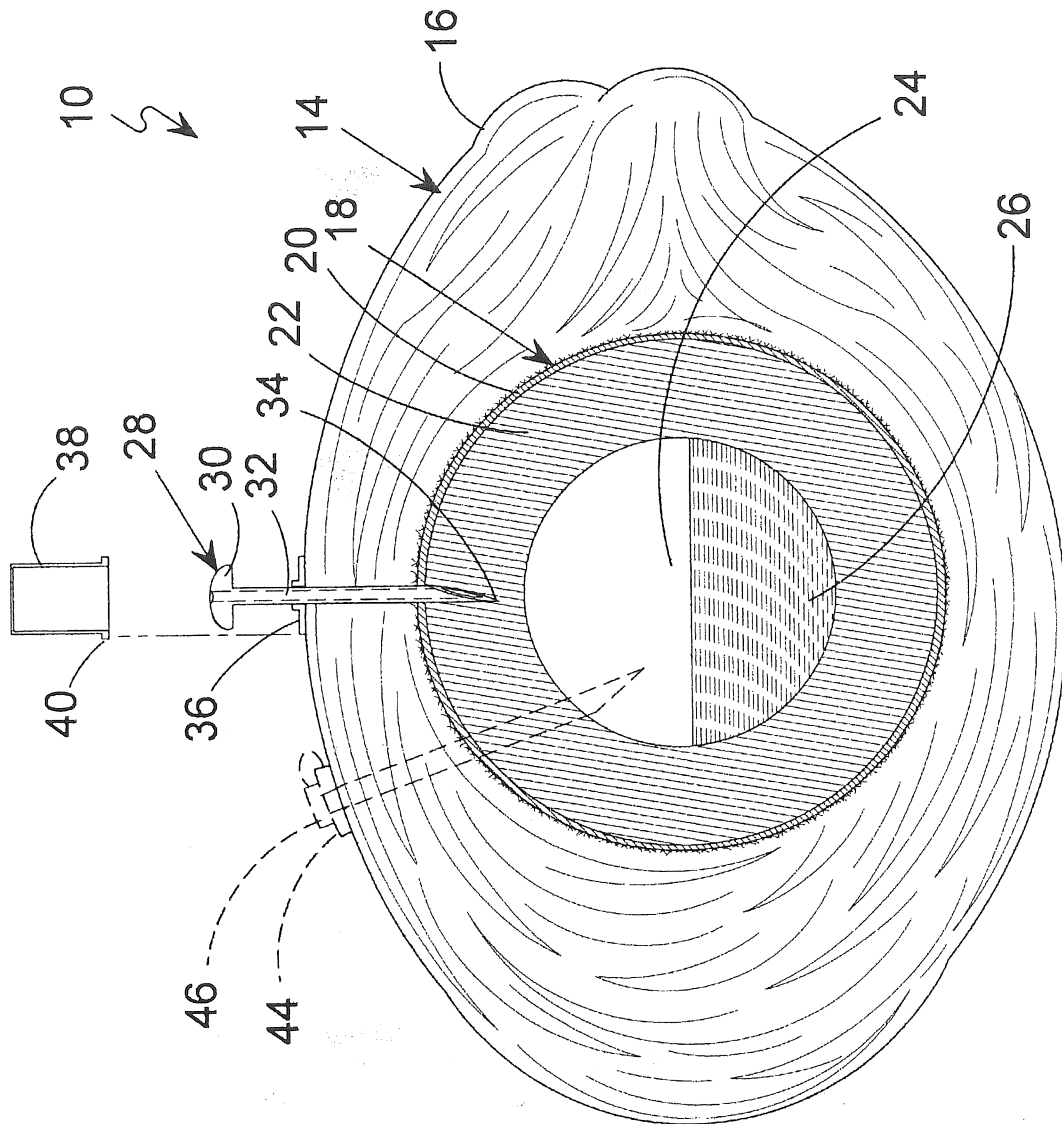
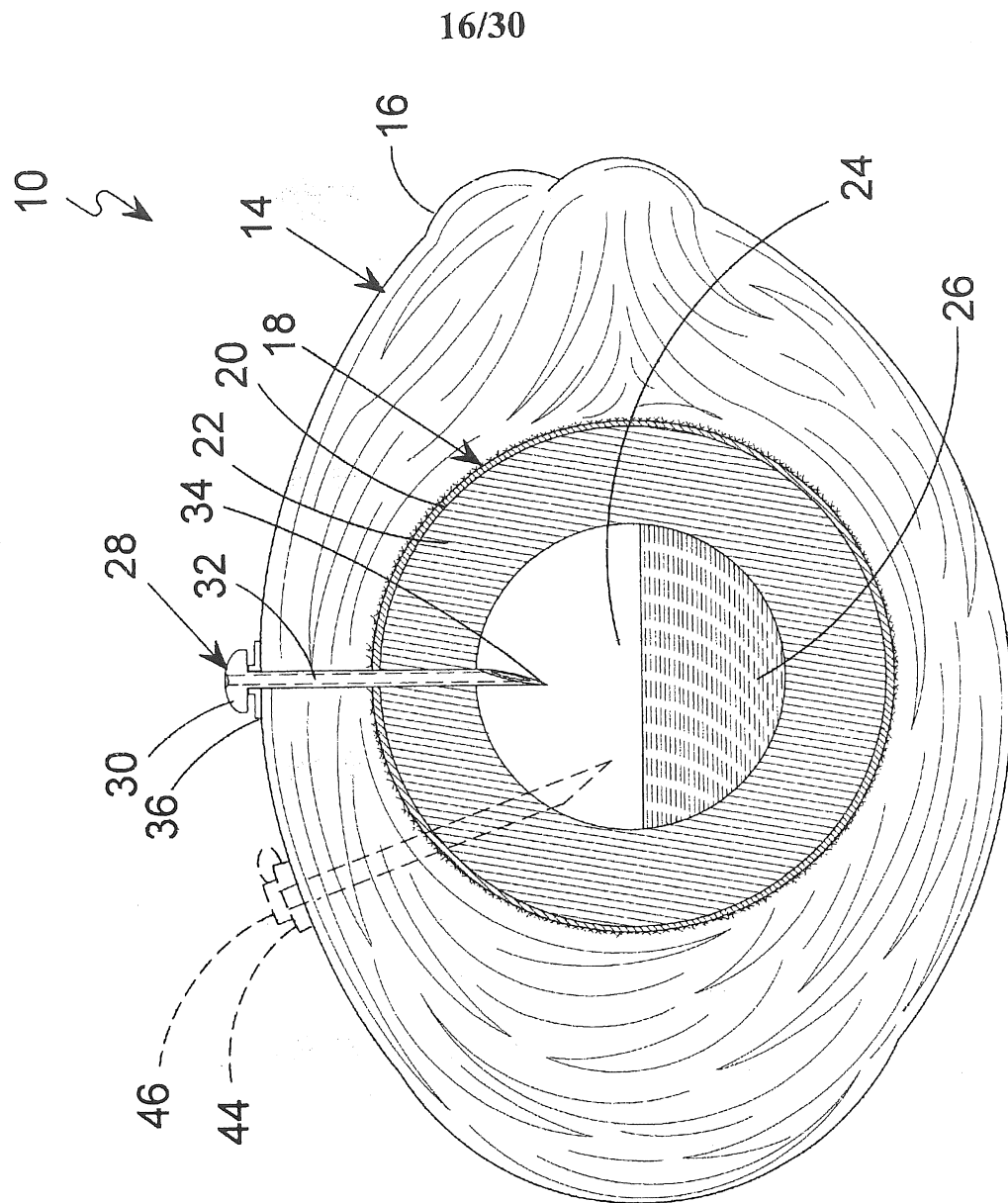


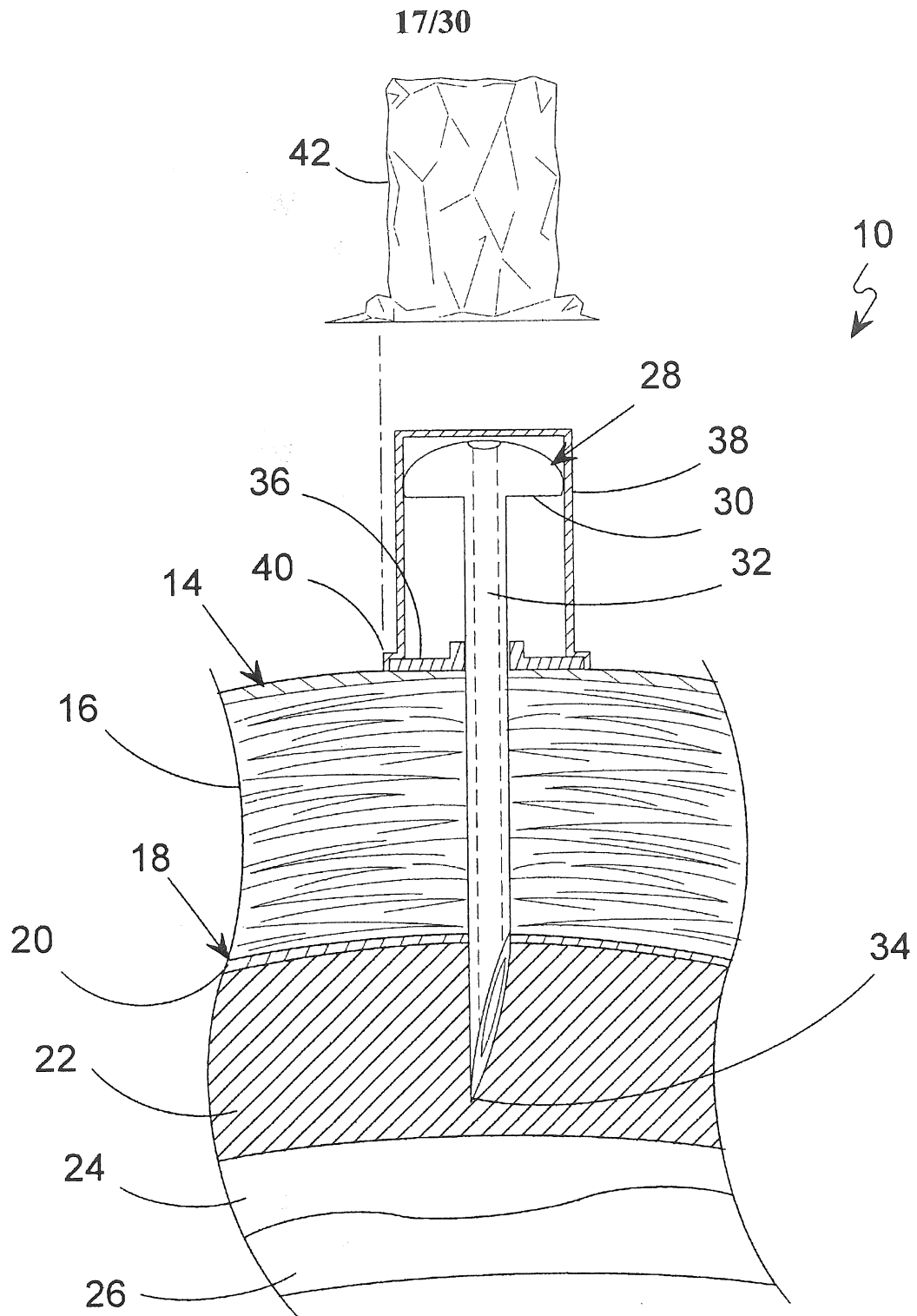
FIG. 14

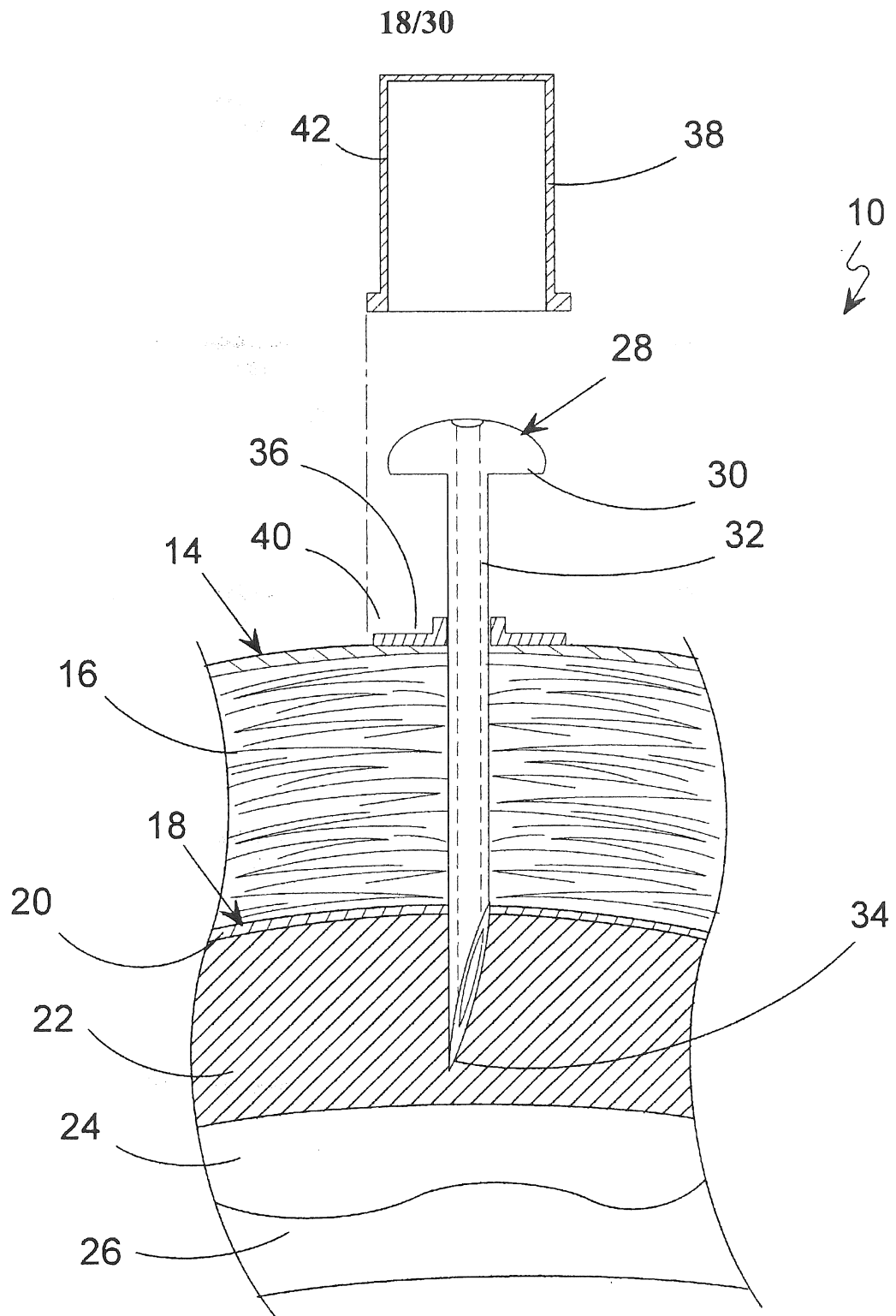
15/30



52

**FIG. 16**



**FIG. 18**

19/30

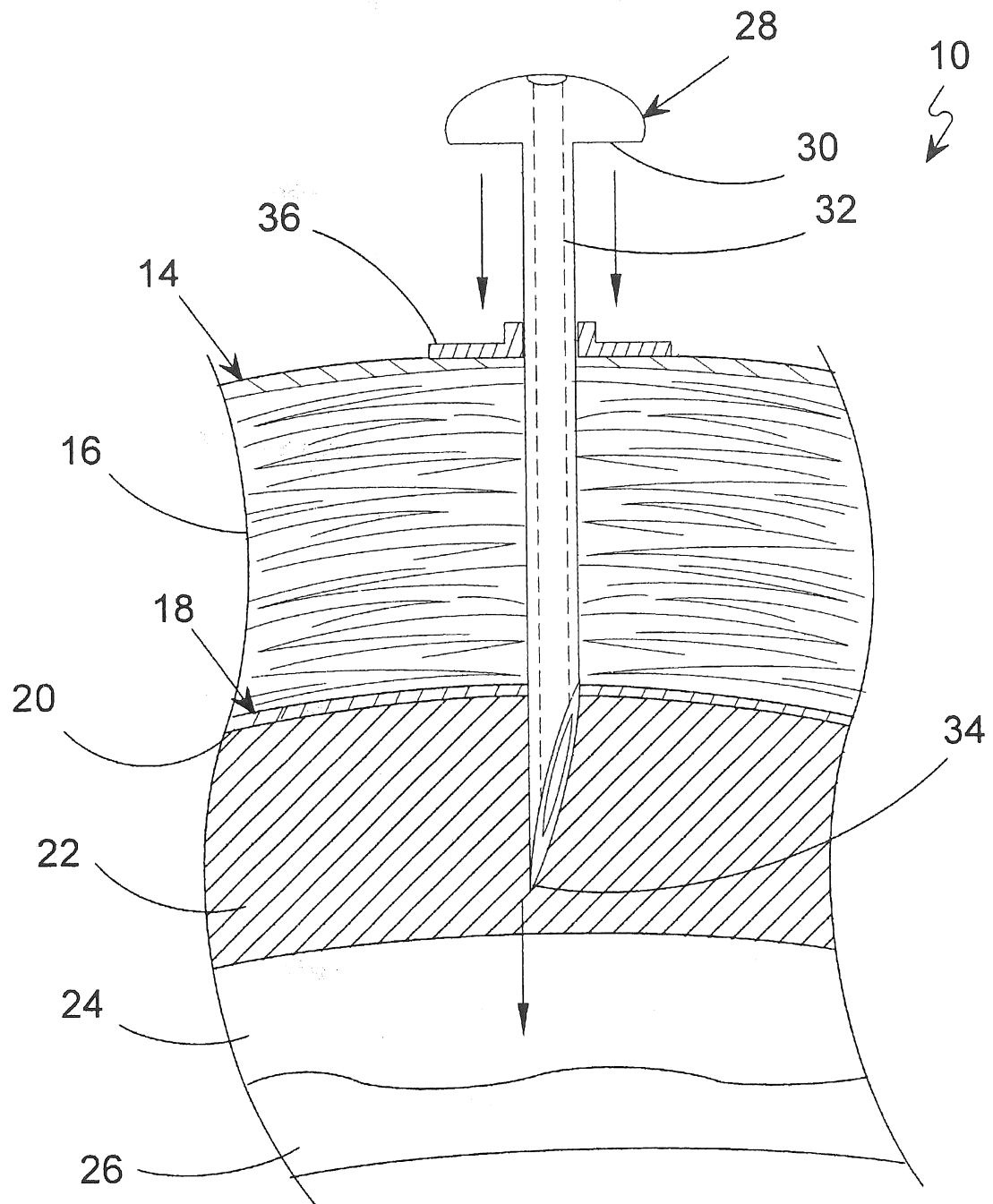
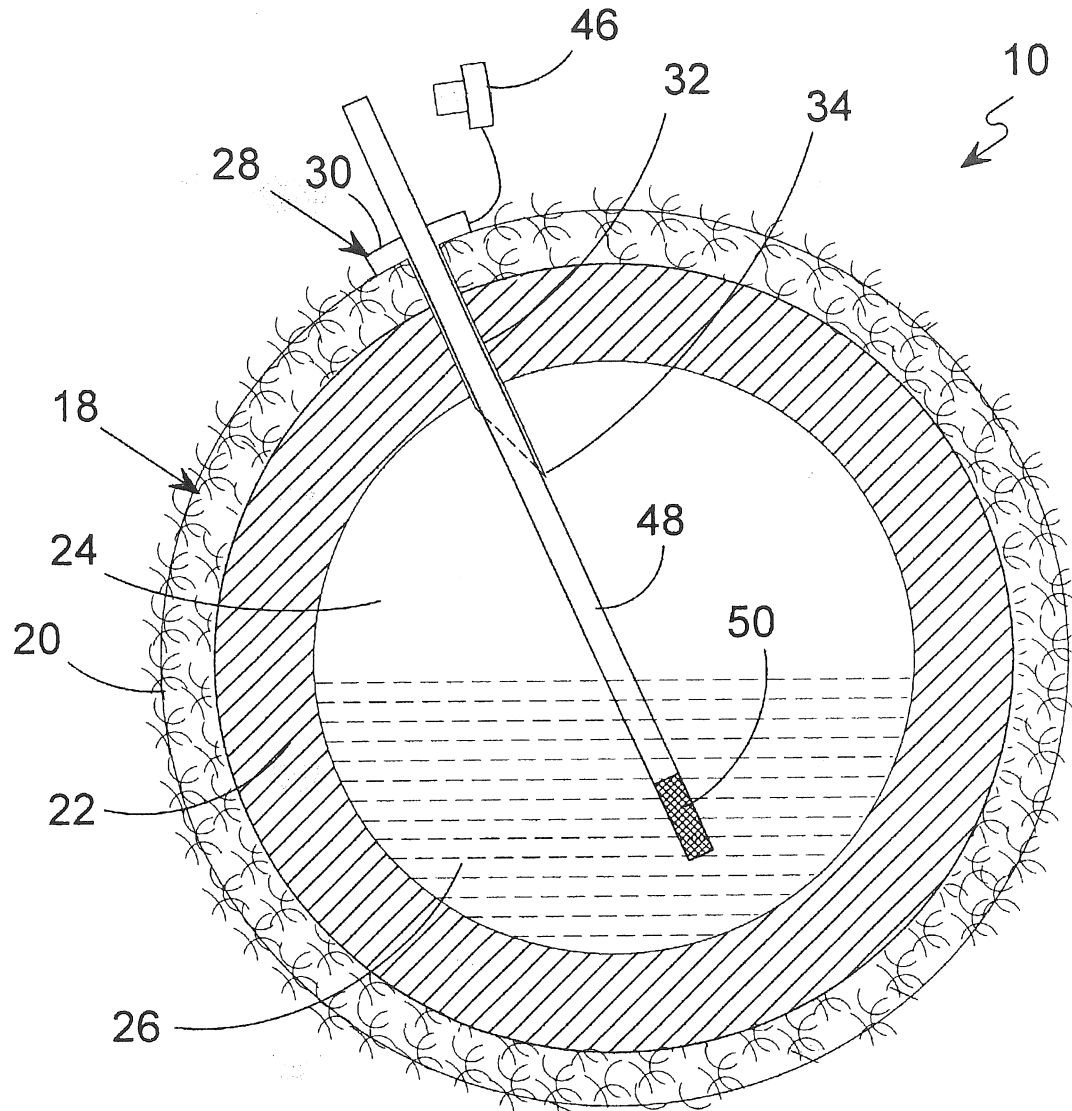
**FIG. 19**

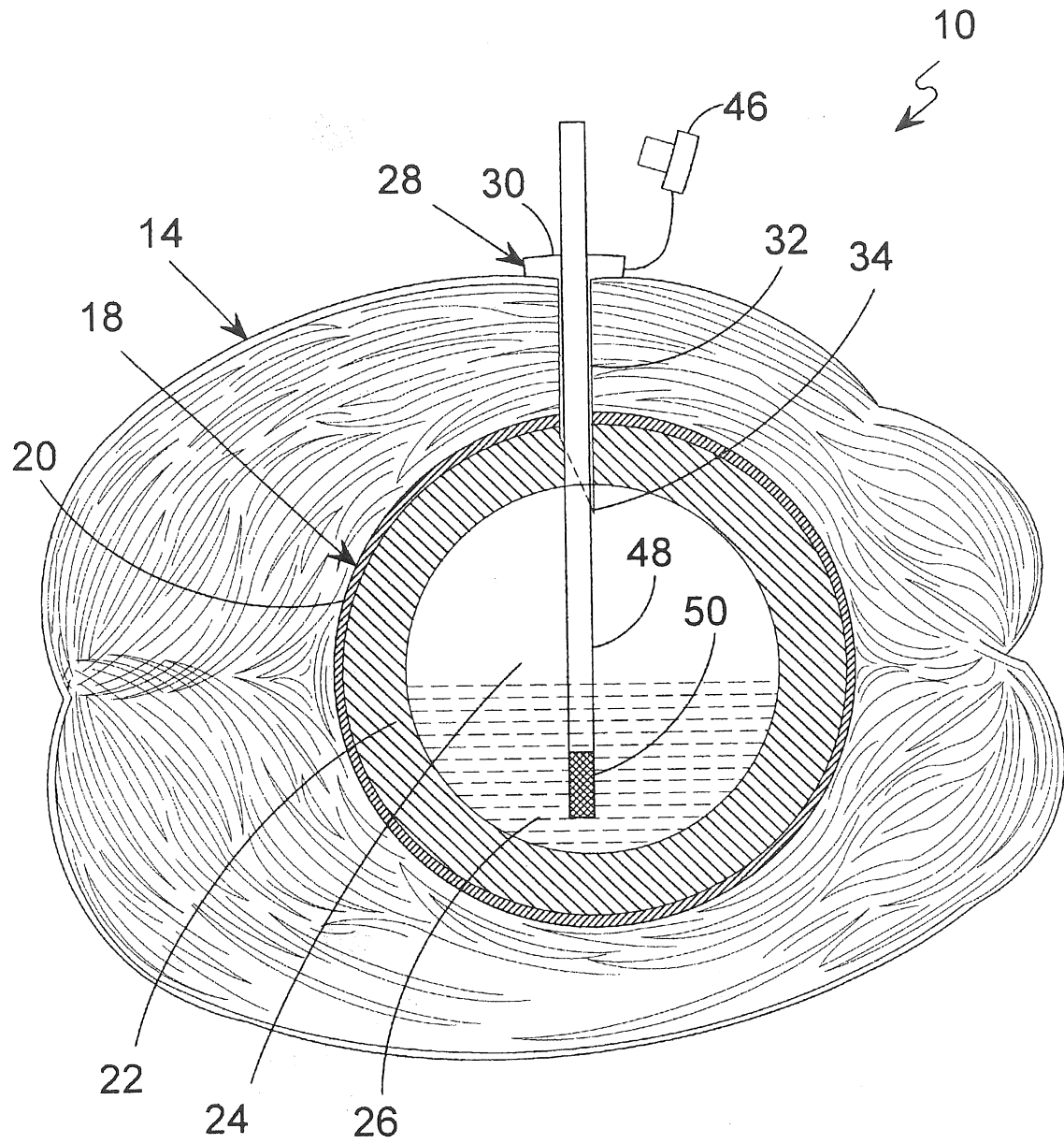


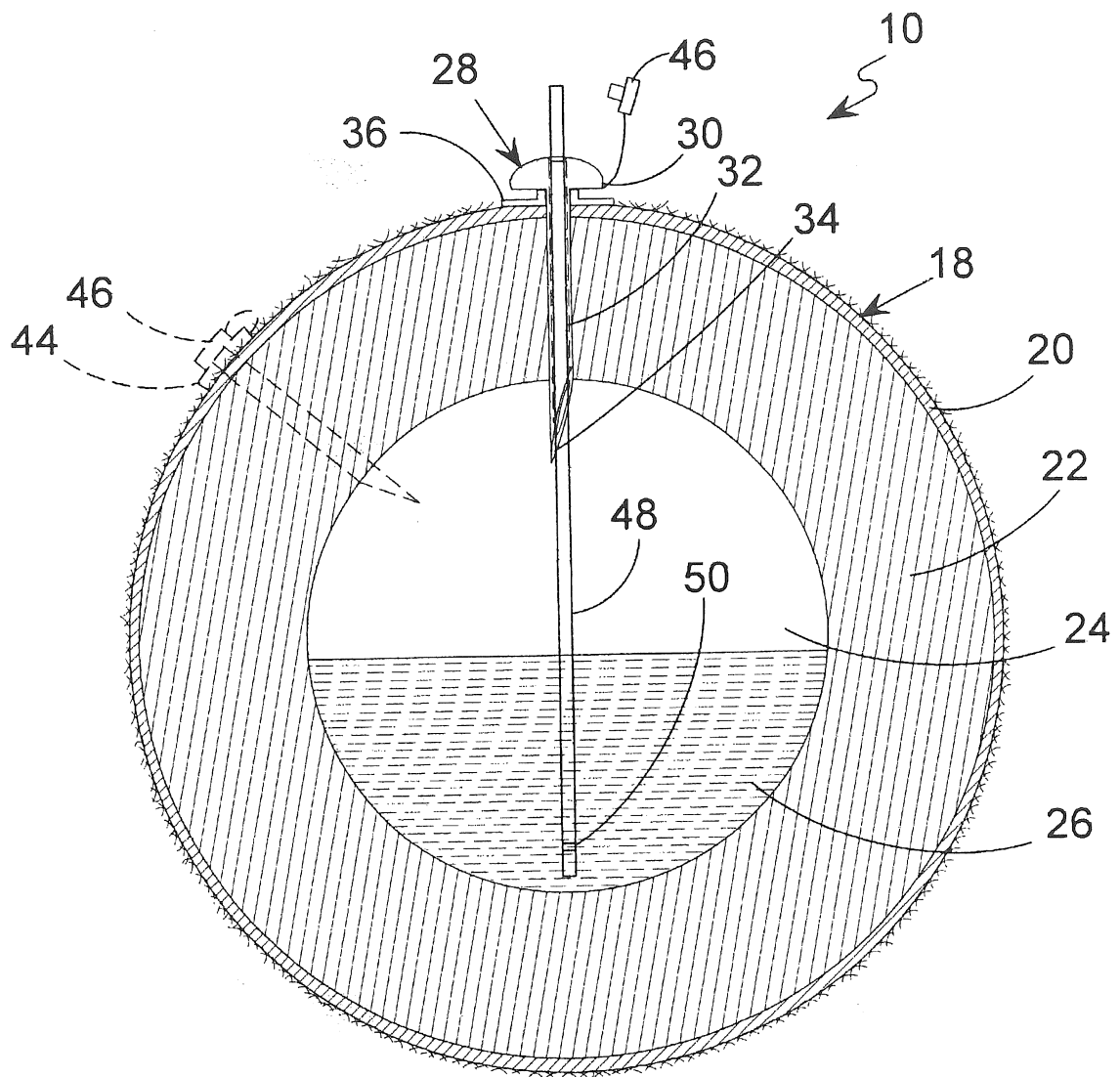
FIG. 20

21/30

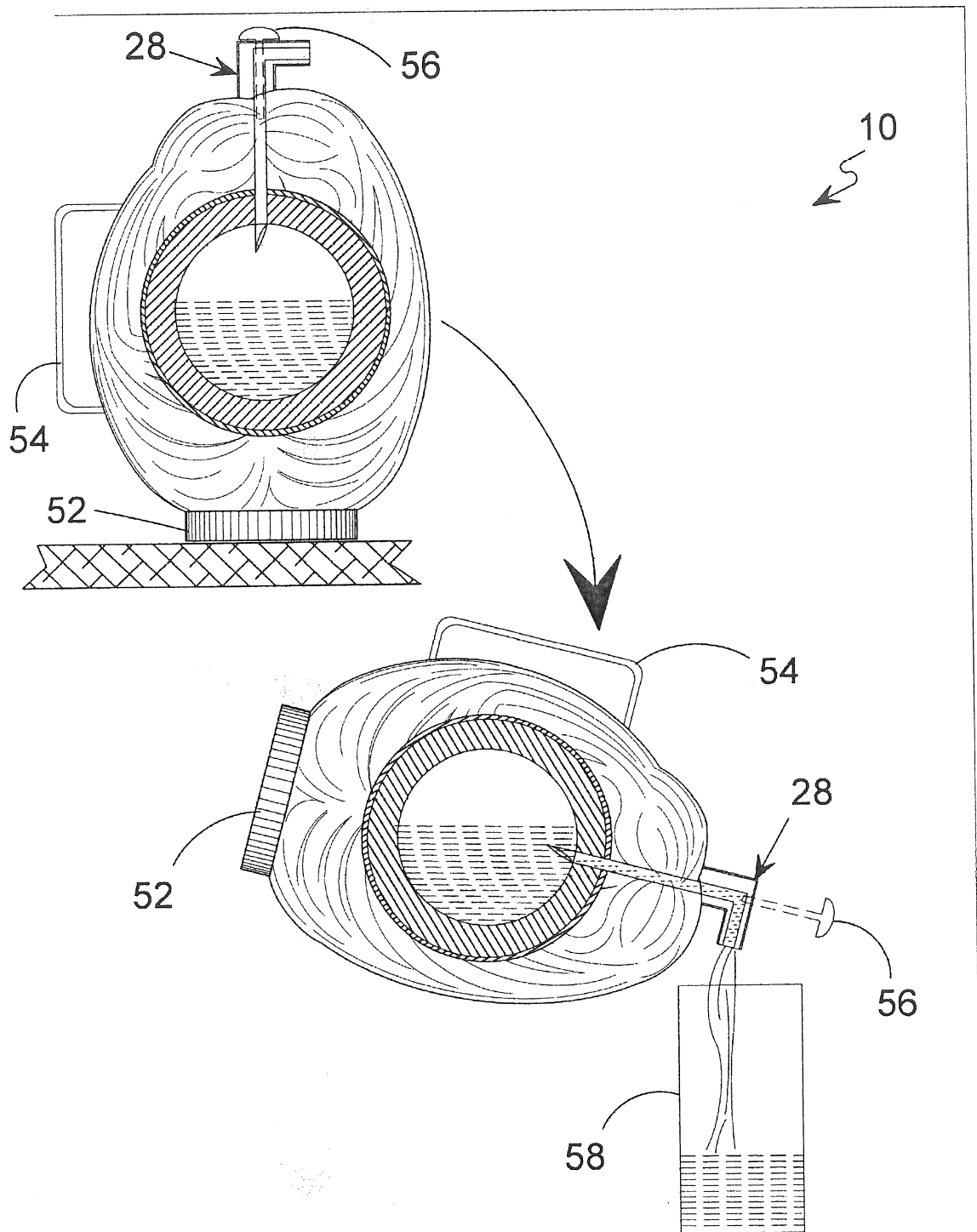
**FIG. 21**

22/30

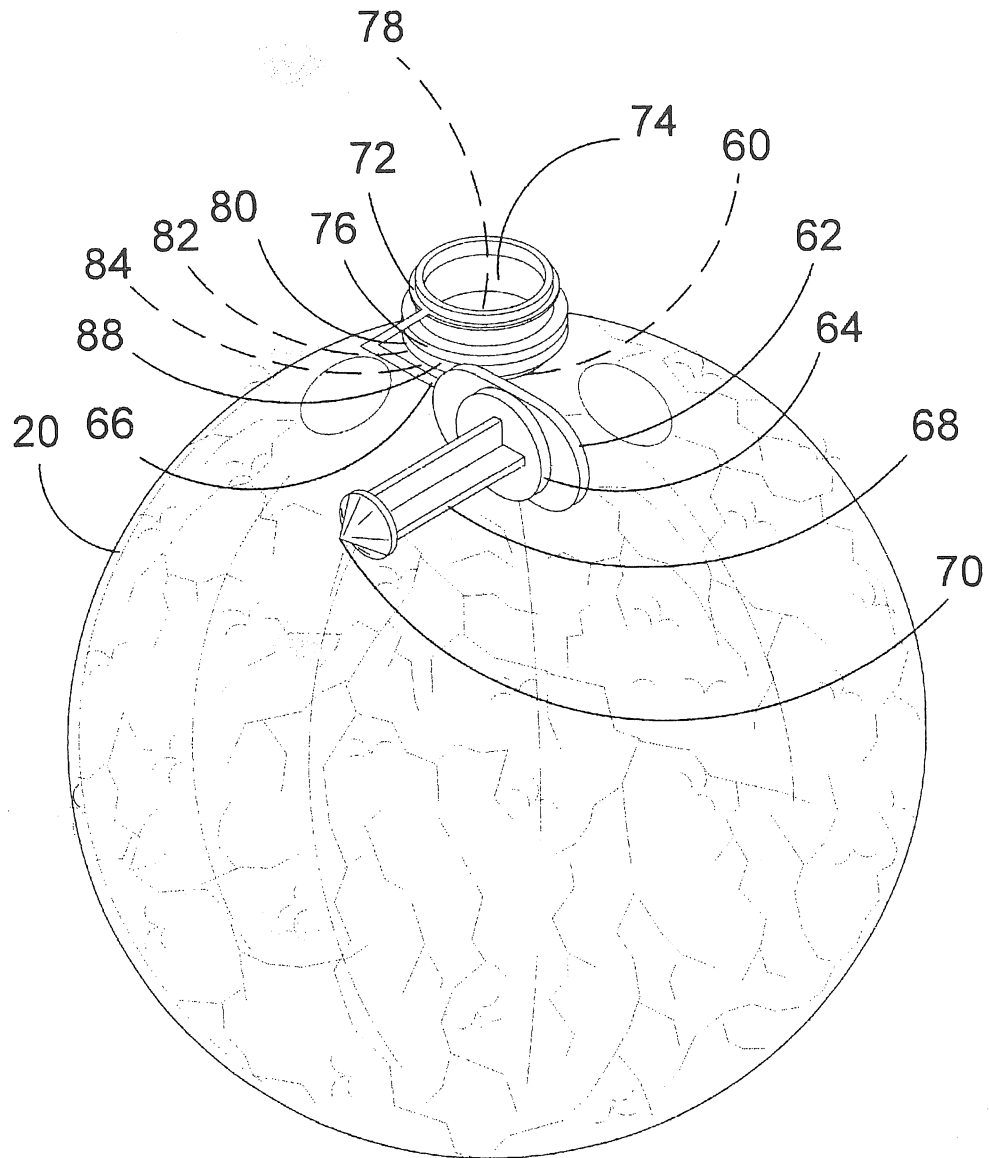
**FIG. 22**

**FIG. 23**

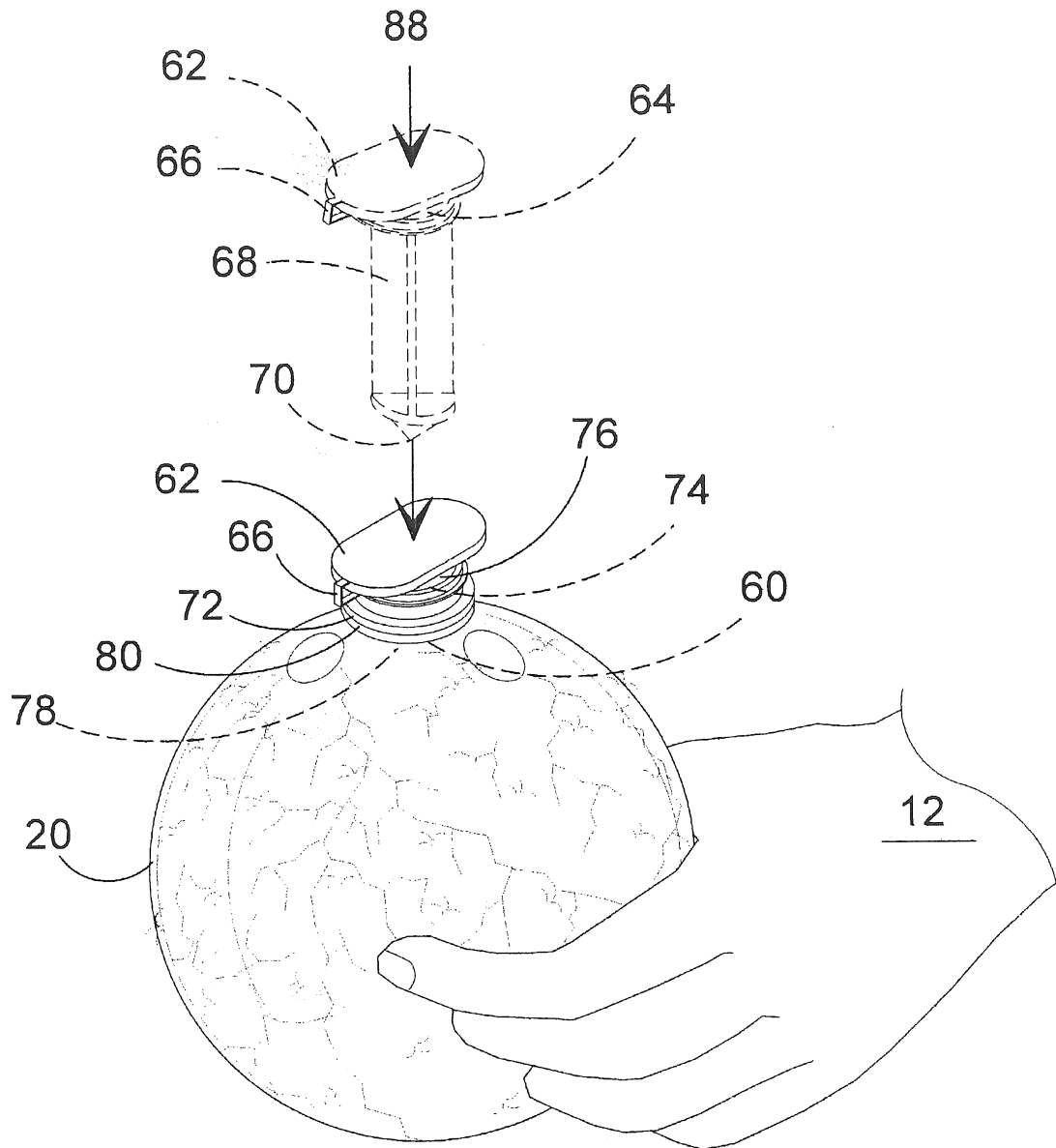
24/30

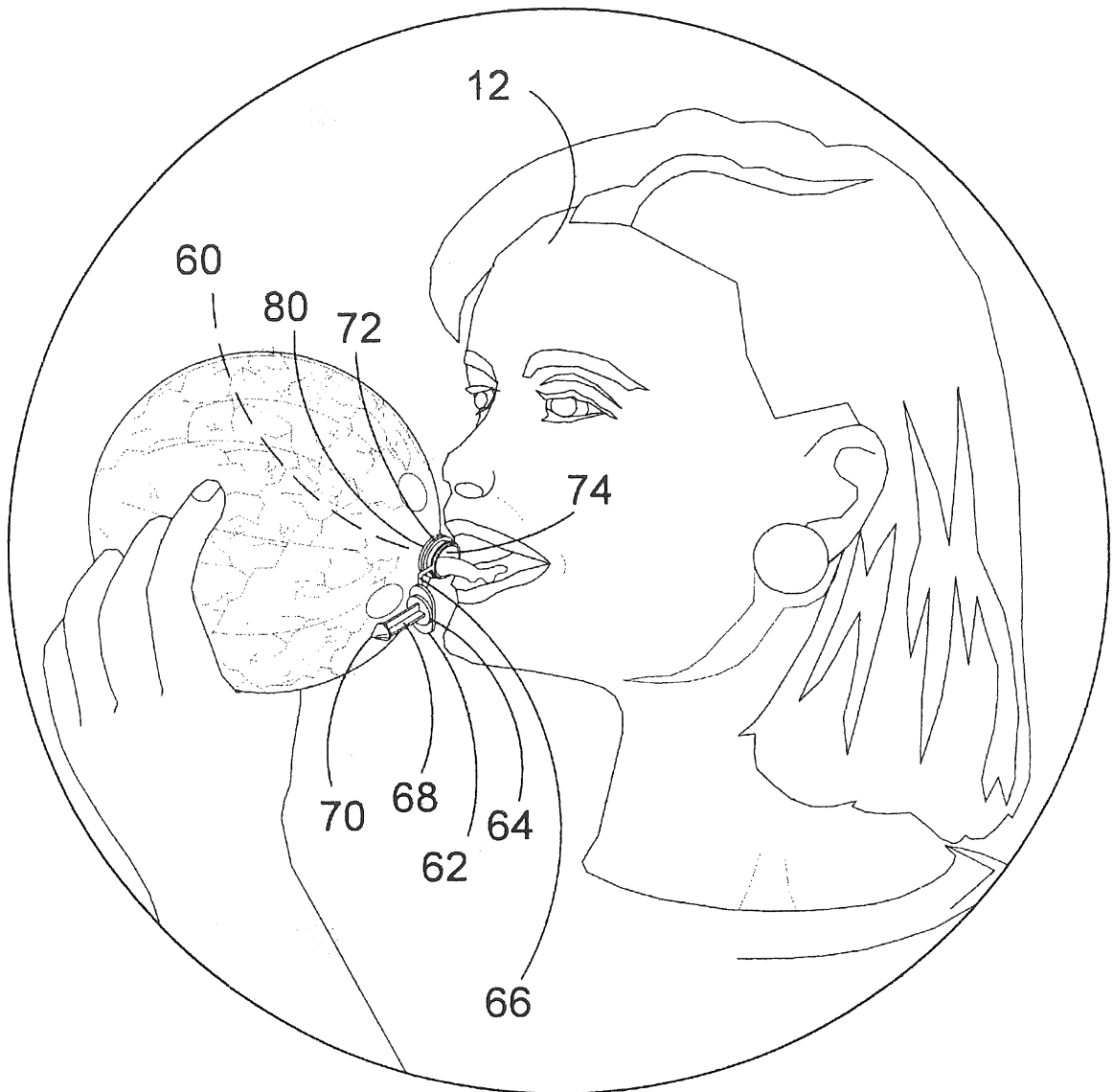
**FIG. 24**

25/30

**FIG. 25**

26/30

**FIG. 26**

**FIG. 27**

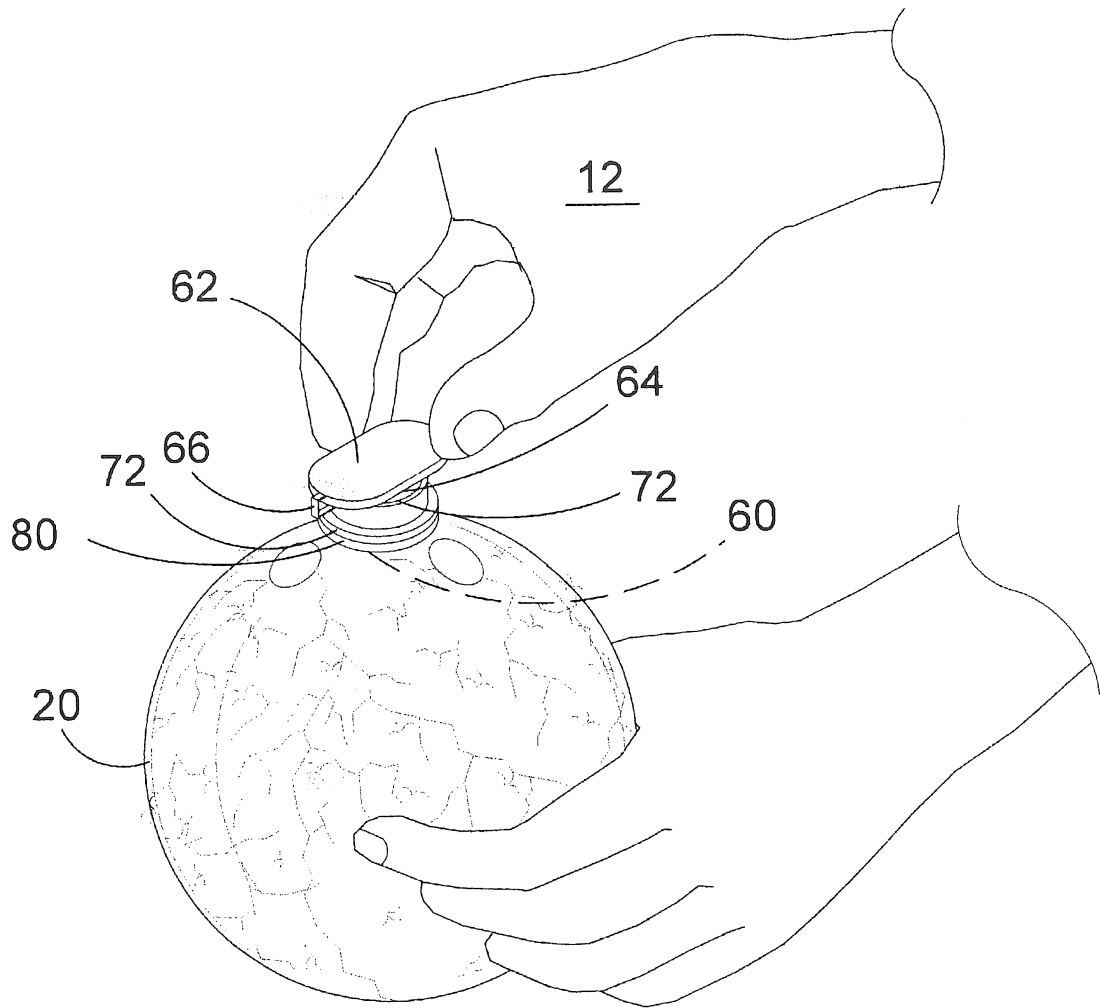
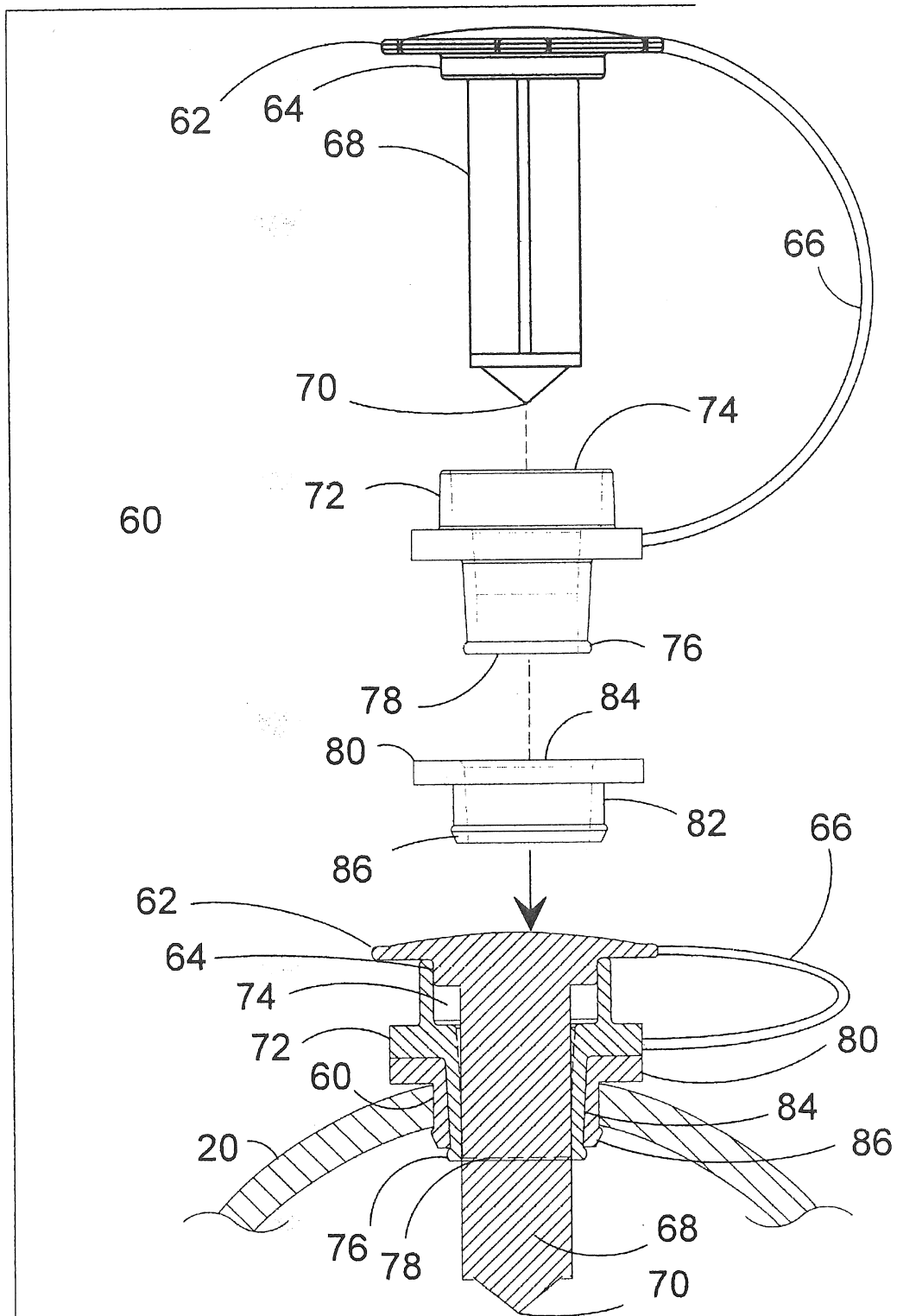
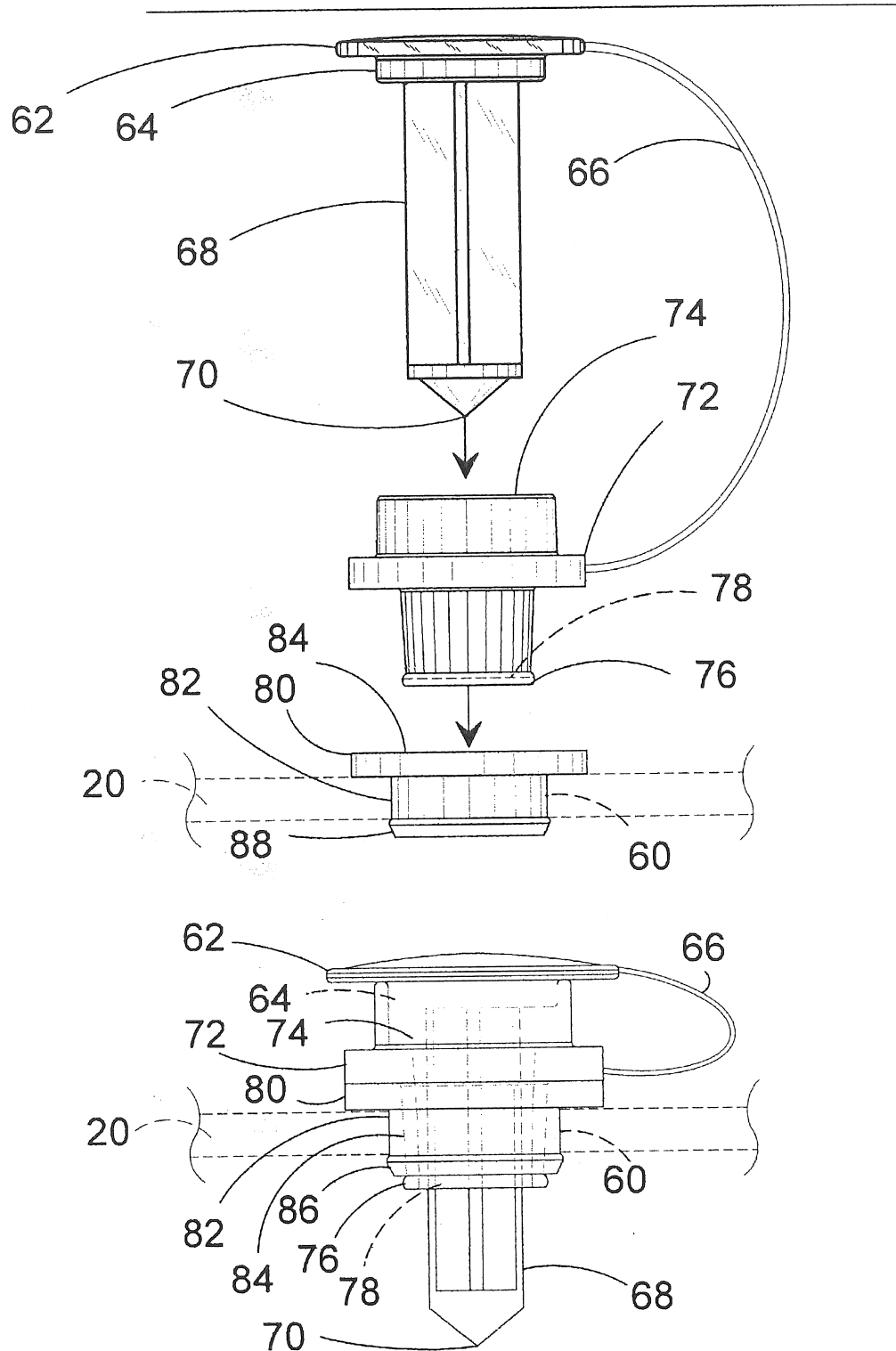


FIG. 28

29/30

**FIG. 29**

30/30

**FIG. 30**